

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ TRƯỜNG MẦM NON

Thời gian thực hiện: 4 tuần (08/09 – 03/10/2025)

Chủ đề nhánh:

- + Lớp 5 tuổi của bé
- + Các hoạt động trong trường mầm non
- + Các khu vực trong trường mầm non
- + Bé và các bạn trong lớp

A. MỤC TIÊU- NỘI DUNG & CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động tổ chức
I. Lĩnh vực phát triển thể chất			
Phát triển vận động			
Thực hiện các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp			
1	1. Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp <i>theo nhịp bản nhạc/ bài hát tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp</i>	- Thực hiện thuần thục các động tác tay, bụng, lườn, chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất <i>theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát tiếng anh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.</i>	- TDS: Tập kết hợp với lời ca bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non” ; bản nhạc tiếng anh “You’re happy” - Hô hấp: Làm động tác gà gáy: - Tay: Đưa trước gập vào ngực - Bụng: Nghiêng người sang hai bên - Chân: khụy gối đồng thời 2 tay chống hông - Bật: Bật tại chỗ. - HDH: Trẻ thực hiện các động tác BTPTC <i>Trẻ biết chờ đến lượt, lắng nghe hiệu lệnh, hợp tác với bạn trong nhóm</i> - <i>Biết thể hiện cảm xúc vui vẻ, hứng thú khi vận động theo nhạc.</i> - <i>Tôn trọng sự khác</i>

			<i>biệt: Biết chia sẻ cảm xúc tích cực với bạn khi vận động.</i>
2	2. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Đi khuyu gối,	- TDS: Khởi động đi các kiểu chân. - HD học: + Đi khuyu gối
3	3. Trẻ kiểm soát được các vận động khi thực hiện các bài tập.	- Bò bằng bàn tay, cẳng chân chui qua cổng 4-5m	- TDS: Khởi động đi các kiểu chân. - HD học: Bò bằng bàn tay, cẳng chân chui qua cổng 4-5m
4	4. Trẻ phối hợp được tay - mắt trong vận động	- Tung bóng lên cao và bắt bóng	HDH: Tung bóng lên cao và bắt bóng
5	6. Trẻ thể hiện được sức mạnh cơ bắp của đôi chân và sự phối hợp sức mạnh toàn thân.	- Bật xa 40-50cm	- HD học: Bật xa 40-50cm
Thực hiện và phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt.			
6	7. Trẻ thực hiện được các vận động.	- Uốn ngón tay bàn tay, xoay cổ tay, Gập, mở lần lượt từng ngón tay	HD chơi: Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi giúp trẻ giúp trẻ phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay Hoạt động học: Lồng ghép ở các tiết: vẽ, xé dán, cắt dán, tô đồ chữ cái o, ô, ơ vận động theo nhạc... HDG: Xây công viên, lắp ráp đồ chơi..... Chơi NT: chơi với cát nước, Chơi với giấy; Bé chơi với
		Bẻ, nắn, lắp, ráp, xé	

			những chiếc vòng - Chơi hoạt động theo ý thích: xếp chữ cái o, ô, ơ từ hạt hạt...
7	8. Trẻ biết phối hợp cử động của bàn tay, ngón tay phối hợp tay- mắt trong 1 số hoạt động.	Trẻ biết thao tác ngón tay với bàn phím máy tính/ biết sử dụng chuột và di chuyển chuột chơi một số trò chơi học tập có ứng dụng công nghệ AI	Chơi, hđ theo ý thích: Trẻ làm quen bàn phím máy tính (phòng tin học).
Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe.			
8	10. Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất ở trường, nhà: Trứng rán, cá kho, canh cua rau đay, com canh...	- Giờ ăn: Giúp trẻ nhận biết các bữa ăn hàng ngày, lợi ích của việc ăn uống - Trò chuyện cùng trẻ về tên gọi, cách chế biến và ích lợi của các món ăn
Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.			
9	12. Thực hiện được một số việc đơn giản: Sát khuẩn tay, rửa tay xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn; Tự rửa mặt , chải răng hàng ngày; Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định; Giữ đầu tóc quần áo gọn gàng	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng đúng cách. - Sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách: xả nước, vắn vòi nước, rửa tay....	- HĐ chơi, HĐ lao động tự phục vụ: Yêu cầu trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau khi vệ sinh, khi tay bẩn... - Không dùng chung đồ dùng cá nhân, không dùng chung thuốc nhỏ mắt, không dụi tay bẩn lên mắt - Chơi, hđ theo ý thích: Dạy trẻ thao tác rửa tay.

			- KNS: + Rèn thói quen: Đánh răng + Dạy trẻ kỹ năng rửa mặt
10	13. Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo	- Cầm bát, thìa đúng cách - Lấy đúng kí hiệu cốc uống và cất đúng nơi quy định	- Giờ ăn: Giúp trẻ tự cầm thìa xúc cơm ăn không làm rơi vãi, đổ thức ăn. - Trẻ biết lấy đúng kí hiệu ca cốc uống, khăn mặt và cất đúng nơi quy định.
- Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh			
11	16. Trẻ nhận biết một số hành động không an toàn và phòng tránh khi được nhắc nhở.	+ Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. Không được ra khỏi nhà, khu vực trường khi không được phép của người lớn, cô giáo.	Đón trẻ: Trò chuyện với trẻ về tầm quan trọng của việc ăn uống đủ chất, và phát hiện mùi lạ của thức ăn.... + Trò chuyện với trẻ về những tình huống khi gặp người lạ + Giáo dục ý thức cho trẻ, biết xin phép và hỏi người lớn khi đi đâu hay làm một việc gì đó - Giờ ăn: Nhắc trẻ... ăn hết suất, ăn đa dạng các loại thức ăn...
12	17. Nhận ra một số nguy hiểm và gọi người giúp đỡ	Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ như: + Trẻ nhận ra người lạ, không đi theo người lạ, không cho người lạ bế ẵm,	- HĐ chơi: Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ; Khi thấy cơ thể mệt mỏi biết nói với cô, người lớn.. - Chơi, hđ theo ý thích: Dạy trẻ kỹ

		không nhận bánh kẹo, nước ngọt khi người lạ cho	năng phòng tránh và ứng phó khi bị lạc
		+ Biết nói với cô giáo, người lớn khi thấy mệt, đau ốm, sốt	
13	18. Thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn	- Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi - Nhận biết và phòng tránh các hành động nguy hiểm: Không leo trèo cây, ban công, tường rào....	- Trò chuyện, hđ mọi lúc mọi nơi: Cô trò chuyện cùng trẻ về một số hành động nguy hiểm: Không leo trèo cây, ban công, tường rào.... Giáo dục trẻ đi đến nơi về đến chốn, khi đi phải xin phép người lớn... - HĐCTYT: KNS: + Giáo dục trẻ tránh xa những vật dụng nguy + Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích + Trò chuyện về những nơi an toàn, và những nơi không an toàn ở trường.
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC			
- Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng			
14	19. Trẻ thích tò mò tìm tòi khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh, tự đặt câu hỏi về những sự vật, hiện tượng: tại sao có mưa? Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị	- Đặc điểm công dụng cách sử dụng đồ dùng đồ chơi	- Trò chuyện: Cô trò chuyện cùng trẻ về mối liên hệ giữa đặc điểm cấu tạo, và nói cho trẻ biết cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc.

	uớt?...		- Cho trẻ xem các hình ảnh, vi deo, đi dạo xung quanh để trẻ thỏa sức tìm tòi, khám phá. HĐH: + Làm hộp đựng bút (STEAM) + Làm chiếc ghế đứng được (STEAM) - Chơi ngoài trời: * Quan sát quang cảnh sân trường ngày khai trường * Bé với bong bóng xà phòng * Thí nghiệm về sữa ma thuật - Làm thí nghiệm đèn Lava - QS, chơi với đồ chơi ngoài trời * Thí nghiệm vật chìm vật nổi. * Thí nghiệm pháo hoa nổ trong nước
15	23. Phân loại các đối tượng theo 1 hoặc hai dấu hiệu	- Phân loại đồ dùng đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu.	HĐ chơi mọi lúc mọi nơi: Sau khi chơi, cô cho trẻ cất đồ chơi và cho trẻ phân loại đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu nhất định của cô đề ra
Nhận biết số đếm, số lượng.			
16	28. Trẻ biết quan tâm đến các con số, số lượng.	- Nhận biết chữ số, số lượng và thứ tự các số trong phạm vi 10.	HĐH: + Ôn số lượng 4, nhận biết chữ số 4 + Ôn số lượng 5, nhận biết chữ số 5
Nhận biết bản thân, gia đình trường lớp mầm non và cộng đồng.			

17	44. Trẻ nói được tên địa chỉ, mô tả được đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi và trò chuyện	- Những đặc điểm nổi bật của trường, lớp mầm non;	- HD chơi: Trò chuyện về ngày khai trường; Xem vi deo về trường mầm non, tranh ảnh về trường mầm non Chơi NT: Tham quan một số khu vực của trường - HDH: KPXH Lớp 5 tuổi A của bé <i>Hình thành tinh thần tập thể, tình cảm gắn bó với trường lớp.</i> <i>Ví dụ: Khi được hỏi “Trường con tên gì?”, trẻ trả lời: “Trường mầm non Tân Tiến, trường có sân chơi to và nhiều đồ chơi đẹp.”</i>
18	45. Tên gọi, đặc điểm của một số công việc của cô giáo và các bác công nhân trong trường khi được hỏi trò chuyện	- Tên các cô, các bác trong trường. - Công việc của các cô giáo, các cô, bác trong trường	- Trò chuyện: Trò chuyện về công việc của các cô giáo trong trường, công việc của bác bảo vệ, bác nuôi dưỡng. Chơi NT: Trò chuyện về công việc của giáo viên.
19	46. Trẻ nói được tên đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Đặc điểm sở thích của các bạn; các hoạt động của trẻ trường.	- Trò chuyện, hđ góc: Trò chuyện về các bạn trong lớp, các hoạt động diễn ra của bé Hoạt động học: KPXH: + Một số

			hoạt động của bé trong trường mầm non + Bé và các bạn của bé <i>- Trẻ Biết nhận xét, chia sẻ tích cực về bạn, hình thành kỹ năng giao tiếp và tình bạn.</i> <i>Ví dụ: Khi cô hỏi “Bạn ngồi cạnh con tên gì?”, trẻ trả lời: “Bạn Lan, tóc dài, hay cười và hát rất hay.”</i>
- Nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh.			
20	49. Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội	- Đặc điểm nổi bật của một số, ngày hội, ngày lễ như: Ngày Quốc Khánh 02/9; ngày hội đến trường của bé 05/09; ngày Tết trung thu vào ngày rằm tháng 8	+ Trò chuyện: về ngày hội đến trường của bé 05/09, ngày 2/9, ...
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ			
- Nghe và hiểu lời nói			
21	52. Trẻ hiểu từ khái quát, trái nghĩa: PTGT, ĐV, TV, Đồ dùng (Đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập)...	- Nghe hiểu nghĩa của các từ khái quát, từ trái nghĩa PTGT, ĐV, TV(nóng- lạnh, ngắn – dài, sáng- tối, cao - thấp, buồn- vui,...)	<i>HD học, hđ góc, hđ vui chơi...:</i> Trẻ hiểu nghĩa của các từ khái quát, từ trái nghĩa khi nghe cô nói.
22	54. Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi - Nghe hiểu các ứng dụng AI kể chuyện	- HD học: + Truyện: “Anh chàng mèo mướp” - Trẻ tham gia sôi nổi, có phản hồi đúng với AI.

		tương tác, trò chơi âm thanh	- Hđ chơi: Trẻ xem tranh, xem các bài ca dao tục ngữ...
	- Nghe hiểu 1 số câu từ tiếng anh đơn giản	- Nghe hiểu 1 số từ tiếng anh đơn giản về chủ đề phù hợp với độ tuổi	- Trẻ nói được 1 số từ tiếng anh đơn giản về chủ đề trường mầm non: school, classroom, teacher...
- Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày.			
23	57. Trẻ nói được các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh	- Nói được nhiều từ ,loại câu khác nhau trong giao tiếp hàng ngày	Đón trẻ, trả trẻ: Trẻ giao tiếp với cô và bạn. - HĐ góc: trẻ giao tiếp cùng cô và bạn, đặt các câu hỏi: Tại sao? Như thế nào?... - Các HĐ: (Chơi, học, lao động, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân) trẻ sử dụng lời nói để trao đổi, chỉ dẫn với bạn bè.
24	59. Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao đồng dao. - Trẻ đọc được 1 số câu, từ tiếng anh đơn giản về chủ đề phù hợp với độ tuổi	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè phù hợp với độ tuổi. - Trẻ đọc được 1 số câu, từ tiếng anh đơn giản về chủ đề phù hợp với độ tuổi	Hoạt động học: Gà học chữ - Trẻ Biết thể hiện cảm xúc qua giọng đọc, tự tin trình bày trước tập thể. - Trẻ nói được một số câu đơn giản theo chủ đề trường mầm non: school, classroom, teacher, friend, pen.... - HĐH: Tích hợp trẻ nói chữ cái, chữ số bằng tiếng anh

25	62. Trẻ sử dụng được các từ như:” Cảm ơn”; “Xin lỗi”; Xin phép; “Thưa; Dạ; Vâng,.. phù hợp với tình huống.	- Nói các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp – Giáo dục lễ giáo trong mọi hoạt động	- Trò chuyện, hđ học, hđ mọi lúc mọi nơi. - <i>Tự kiểm soát hành vi, giao tiếp tích cực.</i> <i>Ví dụ: “Con xin phép cô cho con ra uống nước ạ”.</i>
- Làm quen với việc đọc, viết			
26	65. Có hành vi giữ gìn bảo vệ sách.	- Giữ gìn bảo vệ sách: Để sách đúng nơi quy định. Không vẽ bậy, làm nhăn nhàu hỏng sách, không ngồi dẫm lên sách. - Có thái độ không đồng tình nếu bạn làm hỏng sách, áy náy khi thấy sách bị hỏng...	- Qua các giờ làm quen với sách vở: - LQVLQCC, LQVT... - Trong giờ hđ góc sách truyện: Cô hướng dẫn trẻ cách mở vở và giữ gìn sách vở sạch sẽ...
27	66. Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt	- Làm quen với hướng đọc/ Viết: từ trái sang phải, từ trên xuống dưới; Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Giữ gìn bảo vệ sách - Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách.	Qua các giờ làm quen với sách vở: - LQCC, LQVT... - Trong giờ hđ góc sách truyện: Cô hướng dẫn trẻ cách mở sách, Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách, Giữ gìn bảo vệ sách ... - <i>Hình thành thói quen yêu thích sách, biết chia sẻ sách với bạn.</i>
28	68. Trẻ nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh,	- Giáo dục trẻ trong các hoạt động mọi lúc mọi nơi. HĐ vệ sinh: Quan

	hiểm, lối ra- vào, biển báo giao thông.....)	cắm lửa, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ.....)	sát biển nhà vệ sinh. Chơi HĐ theo YT: Tìm hiểu 1 số kí hiệu nơi công cộng
29	69. Trẻ nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt	- Nhận dạng các chữ cái	HĐ học: +Làm quen các nét cơ bản + Làm quen chữ cái: O,Ô, Ơ + Trò chơi chữ cái: O,Ô, Ơ. <i>- Tự tin khi phát âm, hứng thú với việc học chữ.</i>
30	70. Trẻ biết tô đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	- Trẻ sao chép chữ cái tên của mình, tô đồ các nét chữ cái, chữ in rỗng	- HĐ chơi: xếp hạt gấc, na, gỗ thành các chữ cái tên của mình. -Tô chữ rỗng
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI			
- Thể hiện ý thức về bản thân			
31	75. Biết vâng lời giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức	- Vâng lời người lớn. - Giúp đỡ bố mẹ, cô giáo việc vừa sức.	- Giờ ăn: Trẻ giúp cô kê bàn ghế, lau bàn, quét nhà....
- Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội.			
32	84. Trẻ biết thực hiện một số quy định của lớp và gia đình, nơi công cộng. Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà bố mẹ anh chị, muốn đi chơi phải xin phép	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng - Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận	HĐ mọi lúc mọi nơi: Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi sau khi học xong. Cất đồ chơi gọn gàng sau khi chơi... - Giờ ăn, ngủ: Thực hiện một số quy định trong giờ ăn: chuẩn bị bàn ghế để ăn cơm, chuẩn bị chỗ ngủ... - Trò chuyện cùng cô

			mọi lúc mọi nơi qua giờ đón trả trẻ... - HD ở các góc : Góc phân vai: chơi lớp học của bé, chơi đóng vai cô giáo
33	85. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự	- Tích hợp trong mọi hoạt động trên lớp, mọi lúc mọi nơi. - Chơi, hđ theo ý thích : KNS: Dạy trẻ biết chào hỏi lễ phép. + Dạy trẻ kĩ năng giới thiệu và làm quen + Dạy trẻ nhận biết và ứng xử với cảm xúc Vui – Buồn – Giận – Sợ
34	86. Chú ý nghe khi cô, bạn nói không ngắt lời người khác	- Lắng nghe ý kiến của người khác - Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận	Đón trẻ, HDG : đóng vai theo chủ đề, tuân thủ các quy định chơi; Trò chuyện về một số quy định của lớp... Tích hợp trong mọi hoạt động trên lớp, mọi lúc mọi nơi.
- Quan tâm đến môi trường.			
35	91. Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	Giữ gìn vệ sinh môi trường	- Chơi ngoài trời + Nhặt lá theo yêu cầu của cô. + Bé nhặt lá rụng trên sân trường + Trò chuyện về cách ứng phó khi gặp mưa, bão, lụt

36	92. Trẻ thực hiện tiết kiệm trong sinh hoạt tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn	- Tiết kiệm điện, nước - Ăn uống không để rơi vãi thừa thức ăn	- Tích hợp trong giờ ăn, trong giờ sinh hoạt hàng ngày. - Chơi ngoài trời: Chơi với cát, nước.
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ			
- Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật			
37	95. Trẻ chăm chú lắng nghe, hưởng ứng cảm xúc theo bài hát bản nhạc	Hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp	HD khác + Nghe nhạc, xem video các bài hát về chủ đề trường mầm non - Giờ ngủ: nghe các bản nhạc, các bài dân ca trước khi ngủ. - HDH: DH: + Ngày vui của bé. + Trường chúng cháu là trường mầm non - NH: Ngày đầu tiên đi học. + Cô giáo miền xuôi
38	96. Trẻ thể hiện sự thích thú ngắm nhìn, và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình	- Nhận xét đặc điểm của tác phẩm nghệ thuật tạo hình (về màu sắc, hình dáng, đường nét, bố cục...	- Qua các giờ tạo hình, trong các hoạt động góc tạo hình.
- Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình			
39	97. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái nhịp điệu các bài hát, bản nhạc	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	HDH: Sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học. + Cô giáo miền xuôi - TCAN: . Nhảy theo tiếng nhạc. Thi xem

			ại nhanh Chơi HĐTYT: * Dạy trẻ kỹ năng nhảy aerobic (phòng âm nhạc)
		- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	-HĐ chơi: Góc nghệ thuật: Trẻ chơi cùng các dụng cụ âm nhạc Trẻ sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp vào các bài hát.
40	99. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng“ VẼ ” để vẽ tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa và bố cục cân đối	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục	HĐ chơi, hoạt động góc: Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang để tạo ra sản phẩm theo ý thích của mình. - HĐH: + Vẽ trường mầm non Chơi NT: Vẽ theo ý thích

B. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

* Về phía phụ huynh:

- Một và tờ giấy khổ to, lịch bìa báo cũ, đất nặn, sáp màu, bút chì, giấy vẽ, giấy màu để trẻ cắt, vẽ, xé dán, xấp màu, lá cây khô, cành cây.
- Các nguyên vật liệu: Vỏ hộp cát tông, lá cây, rom, hạt gạo, vải vụn.

* Về phía giáo viên:

- Suu tầm thêm nguyên vật liệu, truyện thơ ca, đồng dao, ca dao, câu đố nói về chủ đề trường mầm non...
- Một số clip hoặc tranh ảnh về trường mầm non của bé: Hình ảnh về trường học, các phòng học, đồ dùng ở lớp, đồ chơi ngoài trời cầu trượt, xích đu, bập bênh....
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu chuyện liên quan đến chủ đề.
- Lao động vệ sinh: Trẻ cùng cô sắp xếp, làm đồ dùng đồ chơi trang trí lớp, ngăn nắp gọn gàng đúng chủ đề. Dọn vệ sinh lau chùi bàn ghế, đồ dùng, đồ chơi, quét dọn trường lớp, trồng thêm cây cảnh, vườn rau của bé...

KẾ HOẠCH TUẦN I

Chủ đề nhánh: Lớp 5 tuổi A của bé

Thời gian thực hiện: 1 tuần (từ ngày 08/09 đến ngày 12/09/2025)

I. Mục đích, yêu cầu

* Kiến thức:

- Trẻ biết trò chuyện về chủ đề cùng cô, trả lời đầy đủ câu hỏi của cô; Trẻ biết tên lớp, tên trường, mọi người trong trường: Bản thân trẻ, các bạn trong lớp (tên, sở thích) các cô giáo, các cô nhà bếp, cô hiệu trưởng, cô hiệu phó và các hoạt động diễn ra trong trường mầm non.
- Trẻ biết tập cùng cô các động tác của bài tập thể dục, biết thứ tự của từng động tác, biết tập đều và đúng.
- Trẻ biết chơi tại các góc chơi, biết thể hiện đúng vai chơi của mình.
- Trẻ biết nêu nhận xét về mình về bạn, biết đánh giá việc làm tốt, việc làm chưa tốt của mình và của bạn

* Kỹ năng

- Trẻ kể được tên trường, tên lớp, địa chỉ của trường và các hoạt động diễn ra trong trường của bé. Trẻ có kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc.
- Trẻ có kỹ năng phối hợp các động tác tay - chân - bụng - bật để thực hiện bài tập một cách nhịp nhàng theo lời ca.
- Trẻ thể hiện được các vai chơi, cách chơi ở các góc.
- Có kỹ năng điều chỉnh bản thân theo các tiêu chí bé ngoan.

* Thái độ

- Trẻ yêu quý bạn bè, trường lớp, thích được đến lớp.
- Vui vẻ tập thể dục sáng.
- Chơi đoàn kết với bạn, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi qui định.
- Biết làm những công việc tốt để đạt bé ngoan trong ngày.

II Chuẩn bị:

- Tranh ảnh treo xung quanh lớp theo chủ đề.
- Sân tập, xác xô
- Đồ chơi các góc:
 - + Góc đóng vai: gia đình, bán hàng, phòng khám...
 - + Góc nghệ thuật: giấy màu, đất nặn, hồ dán, sáp màu và các dụng cụ âm nhạc...
 - + Góc thiên nhiên: Sáp màu, giấy A4, tranh vẽ trường mầm non, đất nặn, bảng con, giẻ lau ...
 - + Góc học tập: tranh, sách, truyện, về các hoạt động của trường, lớp mầm non.
 - + Góc xây dựng: gạch nhựa, hàng rào, sỏi, các loại cây, các mô hình đồ chơi ngoài trời, hàng rào, cây hoa
- Đàn, cò, bảng bé ngoan.

III. Tổ chức hoạt động

Thứ 1 HD	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	- Đón trẻ vào lớp, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của mình vào tủ. - Cô hướng dẫn phụ huynh kí tên vào sổ giao nhận trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.				

Trò chuyện	* Nội dung dự kiến. - Trò chuyện về các quy định của lớp + Tên lớp, tên cô giáo chủ nhiệm + Tên các bạn trai, gái trong lớp (sở thích, đặc điểm) + Các góc chơi trong lớp. + Các loại đồ chơi, đồ dùng trong lớp. + Các hoạt động của trẻ: Học tập, vui chơi, trò chuyện, ăn ngủ... - Cảm xúc của con khi đến lớp. - Giáo dục trẻ yêu trường, lớp, giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp. - Biết nghe lời cô giáo, đoàn kết với bạn bè. yêu của bé - <i>Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ ATGT khi tham gia GT</i>				
Thể dục sáng	* Trẻ hát Quốc ca vào sáng thứ 2 hàng tuần - Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. <i>Giáo dục trẻ: Học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan học giỏi, sống hòa thuận đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt trong tương lai...</i> * KĐ: Cho trẻ đi các kiểu sau đó dẫn 3 hàng ngang * TĐ: Tập đều theo nhạc bài hát: “<i>Trường chúng cháu là trường Mầm non</i>” - Hô hấp: Làm động tác gà gáy: - Tay: Đưa trước gập vào ngực " <i>Ai hỏi ... mầm non</i>" - Bụng: Nghiêng người sang hai bên " <i>Ai hỏi ... mầm non</i>". - Chân: 2 tay dang ngang, khuỵu gối đồng thời 2 tay đưa trước " <i>Ai hỏi ... mầm non</i>". - Bật: Bật tại chỗ " <i>Ai hỏi ... mầm non</i> " * Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng về lớp.				
Chơi ngoài trời	* Bé chăm sóc vườn rau * TC: Về đúng nhà	* Quan sát quang cảnh sân trường ngày khai giảng * TC: Trời nắng trời mưa	* Bé nhặt lá rụng trên sân trường * TC: Mèo đuổi chuột.	* Bé với bong bóng xà phòng * TC : Chó sói xấu tính.	* Trò chuyện về cách ứng phó khi gặp mưa, bão, lụt * TC: Tìm bạn thân
* Chơi tự do					
Hoạt động học	Thể dục Tung bóng lên cao và bắt bóng TC: Nhảy nhanh tới đích	KPXXH Lớp 5 tuổi A của bé	Tạo hình Làm hộp đựng bút (STEAM)	LQCC Các nét cơ bản	Toán Ôn số lượng 4, nhận biết chữ số 4
Chơi-Hoạt	* Trò chuyện: - Cô trò chuyện với trẻ về trường mầm non, về ngày hội đến trường của bé				

động góc	+ Góc phân vai các con sẽ chơi gì? Chúng mình chơi lớp học nhé? Trong lớp có ai? Công việc của từng người?.... - Rèn kỹ năng nhập vai, hợp tác, đồng cảm; phát triển trí tưởng tượng. - Ví dụ: Góc chơi “Bác sĩ nhí” khám bệnh cho bạn; mô phỏng “gà kêu – mèo chạy”. + Góc Xây dựng các con sẽ chơi những gì? (Xây trường mầm non)..... + Góc nghệ thuật: Các con sẽ làm gì? (Tập hát múa các bài hát nói về trường mầm non.... + Góc thiên nhiên: Các con làm gì? Chăm sóc cây cảnh trong trường mầm non. + Góc học tập: Các con sẽ làm gì? Nặn, tô, vẽ về trường, lớp, các bạn và cô giáo.... Trở làm tranh sách về quyền con người... - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi - Tích hợp quyền của trẻ trong các hoạt động trẻ chơi: trẻ có quyền được tham gia, có quyền được phát triển... * Quá trình chơi. - Cô đến từng góc chơi, quan sát trẻ chơi, hướng dẫn, gợi ý để trẻ thể hiện đúng vai chơi theo đúng chủ đề: - Cô nhận xét trong quá trình chơi giúp trẻ thể hiện tốt vai chơi. * Kết thúc: cô nhận xét tuyên dương trẻ.				
Chơi - Hoạt động theo ý thích	*TC: Tập tầm vông * Trò chuyện về những nơi an toàn, và những nơi không an toàn ở trường.	* TC: Bắt vịt. * Dạy trẻ kỹ năng giới thiệu và làm quen	* TC: Xỉa cá mè * Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép	* TC: Bịt mắt bắt dê. * Tìm hiểu 1 số kí hiệu nơi công cộng	* TC: Nu na nu nống * LĐVS * Nêu gương cuối tuần
* Chơi tự chọn					
Chơi Hoạt động nêu gương	*Nêu gương cuối ngày - Cho trẻ hát: Hoa bé ngoan. - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? - Cô khen trẻ và tặng cờ cho những trẻ xuất sắc. - Bên cạnh những bạn đã làm được việc tốt còn có bạn chưa làm được việc tốt. Ai phát hiện ra? - Cho trẻ tự nhận việc mình làm chưa tốt. - Cô tặng cờ cho những bạn chưa được nhận cờ. - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích.				
Vệ sinh – trả trẻ	- Trao đổi về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ ở lớp. - Cô nhắc nhở trẻ chuẩn bị tư trang cá nhân, vệ sinh chân tay mặt mũi sạch sẽ - Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ ATGT khi tham gia GT				

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai, ngày 08 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết cách chăm sóc rau, biết làm đất, tưới nước và nhổ cỏ cho rau, biết tên gọi và đặc điểm của một số loại rau trong vườn trường. Trẻ biết tên vận động, biết phối hợp tay- mắt khi thực hiện vận động tung bóng lên cao và bắt bóng 2 tay. Trẻ biết một số nơi an toàn trong hoạt động hàng ngày.
- Rèn một số kỹ năng chăm sóc cây tưới nước, nhặt lá vàng, lá úa, lau lá..., kỹ năng diễn đạt mạch lạc. Rèn sự chú ý, nhanh nhẹn và khả năng quan sát cho trẻ. Trẻ phân biệt được khu vực chơi an toàn và không an toàn.
- Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ cây xanh. Giáo dục trẻ có ý thức tập luyện để có sức khỏe tốt. Trẻ tích cực học tập

II/. Chuẩn bị:

- Bình tưới nước, khăn lau, đồ dùng làm đất, Sân trường, đồ chơi ngoài trời...
- Sân tập sạch sẽ không có chướng ngại vật, 4 quả bóng, Phấn
- Tranh tập tô, vở, bút chì, sáp màu, một số đồ dùng đồ chơi.

III/. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời: *HD1: Bé chăm sóc vườn rau Cho trẻ xếp hàng đi chuyển ra vườn rau. - Cô cho trẻ quan sát, nhận xét về đặc điểm của các loại rau có trong vườn theo hiểu biết của trẻ. - Ở nhà bố mẹ nấu cho con ăn các loại rau gì? - Các con biết những loại rau nào? - Chúng có đặc điểm gì? Màu sắc của chúng như thế nào? - Để cho những cây rau này luôn tươi tốt thì theo các con chúng ta cần làm gì? - Cô và trẻ cùng chăm sóc vườn rau - Cô chia lớp thành 3 nhóm: + Nhóm 1: Tưới nước cho rau + Nhóm 2: Nhặt lá vàng, nhổ cỏ + Nhóm 3: Xới đất làm tơi xốp - Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ cây rau, ăn rau nhiều để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ thu dọn đồ chơi *HD 2 T/C: Về đúng nhà - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần. *HD3: Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô chú ý đảm bảo an toàn cho trẻ.	- Trẻ đi ra vườn rau - Trẻ quan sát và trả lời câu hỏi
2. Hoạt động học: TDKN: Tung bóng lên cao và bắt bóng * Hoạt động 1: Khởi động	- Trẻ làm - Trẻ lắng nghe - Trẻ cất đồ dùng - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ chơi
	- Trẻ đi theo hiệu

Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp với các kiểu đi, chạy *Hoạt động 2: Trạng động BTPTC theo nhịp đếm (2lx8n) + ĐT tay: Đưa hai tay ra phía trước rồi lên cao (3lx8n) + ĐT bụng: 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân. + ĐT chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời 2 tay đưa về phía trước + ĐT bật: Bật tại chỗ VDCB: Tung bóng lên cao và bắt bóng + Cô làm mẫu 2 lần. + Lần 1 không phân tích. + Lần 2 phân tích vận động: Cô đứng đầu hàng bước lên trước vạch chuẩn, Cô cúi xuống cầm bóng. Tư thế chuẩn bị 2 chân cô đứng rộng bằng vai, lưng thẳng hai tay cầm bóng đưa ra trước khi có hiệu lệnh cô tung mạnh bóng lên cao, mắt nhìn theo bóng để khi bóng rơi xuống thì cô đón bắt bóng bằng 2 tay. Khi thực hiện vận động không làm rơi bóng xuống sàn và không ôm bóng vào người, thực hiện xong vận động cô về đứng cuối hàng. + Mời 2 thành viên 2 đội lên tập thử. + Cho 2 đội thi đua nhau. -Cho trẻ nhắc lại tên vận động. => GD trẻ chăm chỉ luyện tập hàng ngày, cơ thể khỏe mạnh, phát triển toàn diện thể chất, tinh thần *TCVD: Nhảy nhanh tới đích - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi và cho trẻ chơi Trẻ chơi : Cô cho cả lớp chơi 2- 3 lần * Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Chim bay về tổ 3. Chơi hoạt động theo ý thích * HĐ1: Trò chơi: Tập tâm vòng - Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi. - Cô cho trẻ chơi 3-4 lần * HĐ2: Trò chuyện về những nơi an toàn, và những nơi an toàn ở trường. - Cô cho trẻ xem về video trẻ chơi chỗ không an toàn và hỏi trẻ: các con vừa xem gì? Các bạn chơi chỗ nào? Chơi vậy có nguy hiểm không? Chơi ở đó xảy ra điều gì?.... - Cô khuyến khích trẻ nói nên suy nghĩ của mình. - Ở trường mình các con nên chơi khu vực nào? - Cô nhắc trẻ không đến gần những nơi nguy hiểm như bình ga trong nhà bếp, máy bơm nước, khu vực đang	lệnh của cô - Trẻ tập theo cô - Trẻ chú ý xem cô làm mẫu - Trẻ lắng nghe - Trẻ tập - Trẻ thi đua nhau tập Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời
---	---

xây dựng... - Trò chơi: Đúng sai - sai đúng; ví dụ: để đảm bảo an toàn chúng ta nên chơi ở sân chơi, chúng ta có thể tự do chơi ở nơi đang xây dựng... - Cô nhận xét động viên trẻ... * HĐ3: Chơi tự chọn: - Hướng trẻ vào các góc chơi. Bao quát trẻ chơi. 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Thứ ba, ngày 09 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ cảnh vật trong sân trường ngày khai giảng (cờ, hoa, khẩu hiệu, các bạn, cô giáo...). Trẻ biết tên trường, lớp các cô giáo và công việc của trẻ. Trẻ biết nói được tên tuổi giới tính của bản thân.
- Rèn kỹ năng quan sát, nhận xét và kỹ năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Phát triển kỹ năng quan sát, tập chung và trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc; Phát triển kỹ năng tự tin trước đám đông cho trẻ.
- Trẻ hứng thú yêu thích trường lớp, bạn bè, cô giáo. Trẻ hứng thú, tích cực vào học tập, kính trọng cô giáo và yêu thương bạn bè. Giáo dục trẻ đoàn kết, chia sẻ, hòa đồng cùng các bạn.

II. Chuẩn bị.

- Sân trường ngày khai giảng, đồ chơi ngoài trời...
- Lớp học, các góc chơi sách sẽ, nhạc.
- Video tình huống, một số đồ dùng đồ chơi.

III. Tiến hành

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Chơi ngoài trời: <i>Quan sát quang cảnh sân trường ngày khai giảng</i> + Quan sát quang cảnh sân trường - Cô dẫn trẻ ra sân trường, gợi ý: - “Các con nhìn xem sân trường hôm nay có gì khác với ngày thường?” - “Con thấy có những màu sắc gì?” (cờ, bóng bay, hoa...) - “Ai đang có mặt trong sân trường?” (cô giáo, các	- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

bạn, phụ huynh...). - Cô nói lại: “Hôm nay là ngày khai trường – ngày đầu tiên của năm học mới, mọi người đều vui mừng phấn khởi.” - Khuyến khích trẻ nói cảm nhận: “Con thấy sân trường hôm nay như thế nào?” - Cô hỏi trẻ lại, hỏi: - “Hôm nay các con đã quan sát được gì trong sân trường?” - “Con cảm thấy thế nào trong ngày tựu trường?” - Giáo dục: “Chúng ta cùng nhau giữ gìn sân trường sạch đẹp, hăng hái học tập trong năm học mới nhé!” - Cả lớp hát vang một bài hát: Ngày đầu tiên đi học? *HD2: Trò chơi: “Chuyền bóng chào năm học mới” - Cô chia trẻ thành 2–3 đội. - Khi có hiệu lệnh, trẻ lần lượt chuyền bóng qua đầu về cuối hàng. - Đội nào chuyền nhanh, không làm rơi bóng sẽ thắng. * HD3: Chơi tự do - Cho trẻ chọn trò chơi ngoài trời: nhảy lò cò, kéo co mini, chơi vòng... - Cô bao quát, đảm bảo an toàn, nhắc trẻ chơi vui vẻ, không xô đẩy 2. HĐH: KPXH: Lớp 5 tuổi A của bé * HD1: Gây hứng thú - Cô cùng trẻ hát bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non” và trò chuyện với trẻ về chủ đề. * HD2: Trọng tâm - Cho trẻ tạo nhóm thảo luận về những bức tranh? - Nhóm 1: - Tìm hiểu về lớp học: + Các con học trường nào? Lớp nào? Có mấy cô giáo? + Lớp chúng ta có đông các bạn không? Có bao nhiêu bạn trai/ bạn gái? (cô cho trẻ đếm số bạn trai, bạn gái) - Nhóm 2: - Tìm hiểu về góc chơi: + Lớp mình có những góc chơi nào? Đặc điểm các góc? + Trong các góc chơi có những đồ chơi gì? Con có thích không? (Cô cho trẻ chỉ ra những món đồ chơi mình yêu thích) + Cô nhắc lại những đặc điểm của góc chơi và hỏi trẻ các trò chơi mà trẻ đã từng chơi trong các góc - Con có yêu lớp mình không? - Các con phải làm gì đoàn kết với cô và các bạn? - Nhóm 3: Tìm hiểu về hoạt động trong ngày của trẻ	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ hát - Trẻ ngồi thảo luận theo nhóm - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời
--	--

+ Ai đưa các con đi học? Các con chào hỏi như nào khi gặp Cô? + Bức tranh vẽ Cô giáo đang làm gì? Khi học các con như nào? + Ngoài giờ học ra các con còn được vui chơi nữa đây? + Trong giờ ăn các con như nào? Các con được ăn mấy bữa trong ngày?... * Giáo dục trẻ hàng ngày đến lớp chăm ngoan, nghe lời cô giáo, chơi đoàn kết với bạn, giữ gìn và bảo vệ đồ dùng, đồ chơi ở các góc, trong lớp học. *T/C: Tìm bạn thân - Giới thiệu luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi - Nhận xét tuyên dương trẻ. * T/C2: Bé thích học giờ nào - Giới thiệu luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi - Nhận xét tuyên dương trẻ. *HĐ3: Kết thúc Cô nhận xét tuyên dương trẻ. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích *HĐ1: TC : Bắt vịt. - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần * HĐ2: Dạy trẻ kĩ năng giới thiệu và làm quen + Trò chuyện về giới thiệu và làm quen - Cô cho trẻ xem đoạn video về tình huống 1 bạn mới chuyển đến lớp khi chưa quen bạn ở lớp... - GD trẻ ích lợi của việc giới thiệu và làm quen mọi người + Hướng dẫn trẻ thực hiện - Cô vừa thực hiện mẫu và giải thích. Cô giới thiệu tên mình, giới tính, sở thích của bản thân... - Trẻ thực hiện: - Cô cho trẻ thực hiện - Cô bao quát, hướng dẫn, giúp đỡ 1 số trẻ chưa thực hiện được. - Kết thúc hoạt động cô nhận xét, khen ngợi, khích lệ trẻ * HĐ3: Chơi tự chọn: Cho trẻ chơi ở các góc chơi. 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ xem video - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....
* **Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....
* **Trao đổi với phụ huynh**
.....
.....

Thứ tư, ngày 10 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết nhặt lá rụng và tham gia bảo vệ môi trường giữ gìn trường lớp sạch đẹp.
- *Trẻ biết được công dụng và cấu tạo của chiếc hộp đựng bút:*
 - + **S** - Khoa học: Khám phá đặc điểm, cấu tạo của chiếc hộp đựng bút. Sự gắn dính để chiếc hộp đựng bút có thể đứng được. Nguyên vật liệu để làm được chiếc hộp đựng bút.
 - + **T** - Công nghệ: Sử dụng Ipad, Máy tính xem video về làm chiếc hộp đựng bút.
 - + **E** - Chế tạo: Quá trình trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để chế tạo ra chiếc hộp đựng bút.
 - + **A** - Nghệ thuật: Vẽ thiết kế chiếc hộp đựng bút, màu sắc của chiếc hộp đựng bút
 - + **M** - Toán: Đếm, hình dạng các ống, nguyên vật liệu làm thân.
- Trẻ biết chào hỏi lễ phép, ông bà cha mẹ khi đi học về, chào cô giáo khi đến lớp chào các bạn khi ra về.
- Hình thành cho trẻ kỹ năng bảo vệ môi trường. Rèn kỹ năng làm việc nhóm, phân công nhiệm vụ. Rèn khả năng diễn đạt mạch lạc, trả lời tròn câu. Sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép với người lớn.
- Có ý thức bảo vệ môi trường, chăm học, nghe lời cô giáo, có ý thức giữ gìn đồ dùng đồ chơi. Trẻ chú ý lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của cô. Trẻ thể hiện được tình yêu thương qua lời nói, nhận biết được tình yêu thương qua hành động, cử chỉ.

II. Chuẩn bị.

- Thùng đựng rác, phân... Sân trường, đồ chơi ngoài trời...
- 1 khay đựng, lõi giấy vệ sinh, cốc giấy, cốc nhựa, que kem, ống hút, bìa cát tông, giấy màu, xốp màu.
- Nhạc bài hát: bài học lễ phép.

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời. * HĐ1: Bé nhặt lá rụng trên sân trường Cho trẻ hát bài "Khúc hát dạo chơi" - Các con có nhìn thấy sân trường có nhiều lá rụng không? - Các con thấy sân trường bây giờ như thế nào? - Nếu sân trường có nhiều lá rụng và rác thải các con	- Trẻ hát và trò chuyện - Trẻ trả lời

sẽ làm gì? - Hôm nay chúng mình cùng giúp cô làm vệ sinh sân trường nhé! - Cô tổ chức cho trẻ làm theo từng khu vực, nhặt rác vứt vào đúng nơi quy định. - Cô động viên bao quát trẻ - Khi hoàn thành cô nhận xét nhắc trẻ rửa tay, khi trẻ rửa tay cô nhắc trẻ vịn vòi đủ dùng, khóa vòi lại khi không sử dụng. - Cho trẻ quan sát sân trường khi thực hiện xong và giáo dục trẻ luôn biết giữ vệ sinh quanh cảnh sân trường, lớp học và môi trường sạch sẽ để không bị ô nhiễm... *HD2: TC: Mèo đuổi chuột. - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần *HD3: Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi với đồ chơi, cô bao quát trẻ 2. Hoạt động học: Tạo hình: Làm hộp đựng bút (STEAM) HD1: Gây hứng thú. - Cô giới thiệu và kể câu chuyện của bạn Thỏ Trắng. - Các con vừa được nghe câu chuyện của bạn nào? - Bạn Thỏ Trắng đã ước điều gì? - Các con có thích đến sinh nhật bạn Thỏ Trắng không? - Các con hãy nghĩ xem các con sẽ tặng bạn Thỏ Trắng món quà gì? HD 2: Trạng tâm * Quan sát - Các con hãy suy nghĩ xem các con có thể làm những chiếc hộp đựng bút từ các nguyên vật liệu nào? - Cô có 1 số hình ảnh về những chiếc hộp đựng bút các con cùng quan sát nhé! + Chiếc hộp đựng bút này có hình con gì? + Nó được tạo nên từ gì? (Lõi giấy vệ sinh) + Chiếc hộp đựng bút này được làm từ gì? (que kem) + Còn chiếc hộp đựng bút này được tạo nên từ gì? (Cốc giấy) + Nó được trang trí bằng gì? + Những chiếc hộp đựng bút này đều có đặc điểm gì chung? - Đều có phần thân là các ống có thể đựng được bút và	- Trẻ nhặt rác - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và trả lời
---	---

phần để gắn chặt với các ống để giữ cho các ống không bị đổ. * Giao nhiệm vụ: Hôm nay các con hãy cùng nhau tạo ra những chiếc hộp đựng bút mà đáp ứng được các yêu cầu sau: - Chiếc hộp đựng bút đó phải đựng được nhiều bút mà không bị đổ. - Chiếc hộp đựng bút đó phải thật đẹp, thật sáng tạo. * Hỏi ý tưởng của trẻ: Hôm nay cô Hà đã chuẩn bị rất nhiều đồ dùng, các con cùng xem cô Hà đã chuẩn bị được những đồ dùng gì nhé. - Cô có gì đây? Những chiếc lõi giấy vệ sinh, cốc giấy này có dạng khối gì? Các con có thể dùng những đồ dùng này để làm bộ phận nào của chiếc hộp đựng bút? + Đây là tấm bìa. Các con có thể dùng để làm bộ phận nào của chiếc hộp? + Ngoài ra cô còn có giấy màu, xốp màu, que kem, ống hút để các con trang trí đây. + Cô còn chuẩn bị kéo, băng dính, hồ dán. - Giáo dục trẻ: Các con nhớ nhé kéo, bút là những đồ dùng sắc nhọn, các con không được dùng để đùa nghịch và khi dùng phải thật cẩn thận nhé. * Trẻ thực hiện: - Trước khi làm cho trẻ nhắc lại các yêu cầu về chiếc hộp đựng bút. (2 y/c). Cô Hà đã chuẩn bị cho các con rất nhiều đồ dùng để các con có thể tạo ra những chiếc hộp đựng bút. Nhưng trước khi thực hiện các con hãy nhắc lại cho cô nghe những yêu cầu về chiếc hộp đựng bút nhé. - Thời gian để các con thực hiện sẽ diễn ra trong 1 bản nhạc. Các con đã sẵn sàng chưa. - Cô mời đại diện của từng nhóm các con sẽ đi lấy đồ dùng và về bàn của mình để thực hiện nhé. - Cho trẻ làm trong thời gian 1 bản nhạc (12-15 phút) (cô chú ý đến các nhóm để ghi chép lại quá trình sáng tạo của từng nhóm) * Trưng bày sản phẩm (Kiểm tra) - Thử nghiệm và kiểm tra + Cho các nhóm lên trưng bày sản phẩm để xem hộp bút có đầy đủ các bộ phận chưa. + Cho trẻ thử nghiệm cắm bút vào xem có bị đổ hay không. - Cải thiện sản phẩm: Bây giờ cô sẽ dành cho các	- Trẻ nhắc lại yêu cầu - Trẻ thực hiện - Trẻ trưng bày sản phẩm
--	---

nhóm 3 phút để cải thiện chiếc hộp đựng bút của mình 1 cách hoàn thiện nhất, đẹp nhất để mang đến tặng sinh nhật bạn Thỏ Trắng. Vì bạn Thỏ Trắng có rất nhiều bút nên lần này mỗi hộp đựng bút phải đựng được 5 chiếc bút mà không bị đổ và được trưng bày trong tiệc sinh nhật của bạn Thỏ Trắng nhé.	- Trẻ trả lời
- Cho trẻ trưng bày và hát chúc mừng sinh nhật bạn Thỏ Trắng.	- Trẻ lắng nghe
3. Kết thúc	- Trẻ hát
- Vậy là hôm nay các con đã cùng nhau sáng tạo ra những chiếc hộp đựng bút rất dễ thương và đáng yêu để tặng bạn Thỏ Trắng, bạn đã rất vui và còn gửi lời cảm ơn đến tất cả các con đây. Cô khen ngợi cả lớp.	- Trẻ lắng nghe
3. Chơi hoạt động theo ý thích:	
* HĐ1: Trò chơi: Xỉa cá mè	
- Cô nêu cách chơi, luật chơi	- Trẻ chơi
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần	
*HĐ2: Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép	
* Cô cho trẻ nghe và hát theo nhạc bài: bài học lễ phép. Cô trò chuyện với trẻ:	- Trẻ hát
- Trong bài hát em bé đã chào ai khi đến trường?	
- Các con đi học con chào ai?	- Trẻ trả lời
*Nội dung: Bé chào hỏi lễ phép	
* Bé lễ phép khi ở nhà	
- Hàng ngày ở nhà con còn chào hỏi lễ phép người lớn trong những trường hợp nào khác?	- Trẻ trả lời
*Trẻ trả lời theo kinh nghiệm sống của trẻ	
- Khi ăn cơm phải làm gì?	
*Bé lễ phép khi ở trường	
Vậy khi ở trường gặp các cô giáo con làm gì?	
- Khi chào ta chào như thế nào?	- Trẻ trả lời
- Bé hỏi lễ phép khi nào nữa?	
- Ngoài có cô giáo còn có các bạn các con chào như nào?	
* Cô tạo tình huống cho trẻ thực hành	- Trẻ thực hành
=>Giáo dục: Để trở thành những em bé ngoan được mọi người yêu quý thì khi gặp mọi người các con phải biết chào hỏi lễ phép, lịch sự và phải biết yêu thương giúp đỡ bạn bè!	- Trẻ lắng nghe
* HĐ3: Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích.	- Trẻ chơi
4. Nêu gương cuối ngày.	

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....
.....
.....
*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....
*** Trao đổi với phụ huynh**
.....
.....

Thứ năm, ngày 11 tháng 09 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết tên gọi và một số đặc điểm nổi bật: Bong bóng tròn, có nhiều màu sắc, mỏng, dễ vỡ, biết cách pha chế. Trẻ biết và phát âm đúng các nét: Nét cong tròn khép kín, nét cong hở phải, hở trái; các nét xiên phải, xiên trái, nét sổ... Trẻ nhận biết 1 số kí hiệu đơn giản: nhà vệ sinh, biển cấm lửa, nơi nguy hiểm.
- Phát triển khả năng quan sát, phán đoán, suy luận logic, phát triển tư duy tưởng tượng, phát triển ngôn ngữ, kích thích khả năng khám phá của trẻ. Phát triển kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích và trả lời câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc. Hình thành cho trẻ kỹ năng quan sát và phản ứng kịp thời với các kí hiệu, cảnh báo...
- Có ý thức bảo vệ cây, hứng thú tham gia các hoạt động do cô tổ chức. Trẻ hứng thú học bài. Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ...

II. Chuẩn bị.

- Muối, xà phòng, cốc, ống mút... Đồ chơi, sân chơi.
- Loto các nét cơ bản, đất nặn, hạt hạt, màu sáp, các nét chữ rỗng...
- Tranh ảnh về các kí hiệu cảnh báo...

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
. Chơi ngoài trời. *HD1: Bé với bong bóng xà phòng - Cô mở hộp quà cho trẻ quan sát: + Đây là gì? Nước dùng để làm gì? + Cái này dùng để làm gì? (Cô mở dầu rửa bát) + Đây là gì? (Muối, thìa, cốc) - Với những đồ dùng này bạn nào có ý tưởng sẽ làm gì? Ai biết cách pha chế? Gọi 1, 2 trẻ nêu ý tưởng và cách làm. - Cô thực hiện pha mẫu: Hòa tan dầu rửa bát, muối trong nước. Khuấy hỗn hợp để tan đều nhưng cố gắng làm từ từ để không tạo bọt. Khuấy đều trong 2-3 phút. + Các con có biết vì sao phải thêm muối không? Cô thổi: Bong bóng của chúng mình đang làm gì kia? Vì sao nó lại bay được? - Cho trẻ thực hiện pha.	 - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát cô làm mẫu - Trẻ trả lời - Trẻ pha

- Trẻ chơi cùng bong bóng - Cô cho trẻ cất đồ dùng. * HD2: T/C: Chó sói xấu tính. - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần. * HD3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 2. Hoạt động học. LQCC: Các nét cơ bản *HD 1: Gây hứng thú - Cho trẻ hát bài: Trường chúng cháu đây là trường mầm non. Trò chuyện với trẻ về chủ đề. *HD 2. Trọng tâm. * Cô đưa hộp quà và trong hộp quà có các nét cơ bản * Cô đưa ra nét sỏ và giới thiệu cho trẻ - Giới thiệu cho trẻ biết nét sỏ (là 1 nét thẳng kéo từ trên xuống dưới) - Cô đọc cho trẻ nghe. - Hướng dẫn cả lớp đọc. đọc theo hình thức tổ, nhóm, cá nhân. * Tương tự cô cho trẻ làm quen với các nét ngang, xiên phải, nét xiên trái. * Tương tự nét cong tròn khép kín, nét cong hở phải, hở trái. * Cô hướng dẫn trẻ so sánh các nét (nét sỏ và nét ngang, nét xiên trái và nét xiên phải) - Nét sỏ là đường thẳng kéo từ trên xuống dưới, còn nét ngang là đường thẳng kéo từ trái sang phải. - xiên trái là đường chéo kéo từ phải sang trái và nét xiên phải thì ngược lại. * So sánh cong tròn khép kín, nét cong hở phải, hở trái. * TC1: “ tìm các đồ dùng đồ chơi có dạng giống các nét” * TC2: “Bé thông minh”. - Trò chơi “AI nhanh trí”: AI hiển thị hình ảnh đồ vật (cái thang, quả bóng, mặt trời). Trẻ chọn thẻ đúng với nét tạo ra đồ vật đó (thẳng, cong, móc...) Cô quan sát và bao quát trẻ chơi. *HD 3: Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ. 3. Chơi , hoạt động theo ý thích HD1: TC: Bịt mắt bắt dê. - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần HD2: Tìm hiểu 1 số kí hiệu nơi công cộng - Cô cùng trẻ trò chuyện về một số kí hiệu đơn giản ở trường mầm non: Kí hiệu nhà vệ sinh, vệ sinh nam, vệ sinh nữ.	- Trẻ chơi - Trẻ cất đồ dùng - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ chơi - Trẻ hát và trò chuyện - Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ so sánh - Trẻ so sánh - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trò chuyện cùng cô
---	---

- Cô cho trẻ xem tranh ảnh về các kí hiệu đó. - Cô khuyến khích trẻ lên chỉ và gọi tên các ký hiệu đó. - Sau đó cô cho trẻ chơi trò chơi: "Đôi bạn thân thiết" mời trẻ tự chọn bạn chơi, trẻ lên chơi theo cặp, một bạn nói tên các biển báo, 1 bạn chỉ vào tranh..(Cô bao quát, giúp đỡ nhận xét...) - Cô giáo dục trẻ khi đi ra ngoài, những nơi công cộng, trường học, các con nên chú ý quan sát và thực hiện đúng các kí hiệu đã quy định để đảm bảo an toàn, lịch sự văn minh. HD3: Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích. 4. Nêu gương cuối ngày.	Trả lời cô Chú ý thích thú tham gia chơi Trẻ chơi cùng bạn Lắng nghe Trẻ chơi tự do ở các góc
---	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

**** Hoạt động trong ngày của trẻ:***

.....

.....

.....

**** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:***

.....

**** Trao đổi với phụ huynh***

.....

.....

Thứ sáu, ngày 12 tháng 09 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết được một số hiện tượng biến đổi thời tiết: mưa, bão, sấm sét, lụt... Trẻ biết đếm đến 4, nhận biết số 4. Trẻ biết cách lau chùi đồ chơi và cất xếp gọn gàng, biết các tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần.
- Trẻ nhận biết và có kỹ năng ứng phó một số hiện tượng thiên nhiên (mưa, gió, bão, lụt)... Phát triển kỹ năng đếm, so sánh. Có kỹ năng lao động dọn vệ sinh sạch sẽ, nói được các tiêu chuẩn bé ngoan.
- Trẻ có ý thức bảo vệ cơ thể khi trời mưa lũ. Trẻ tích cực vào hoạt động, Trẻ yêu và bảo vệ ngôi trường, biết yêu quý, kính trọng, nghe lời cô giáo hứng thú tham gia trò chơi.

II. Chuẩn bị.

- Tranh chặt phá rừng, đốt rừng. Đoạn phim về: mưa gió bão, lũ lụt. Phim về kỹ năng ứng phó bão, lũ lụt. Hình ảnh: Nhà ngập nước, ô tô ngập nước, cây ngã, nhà sập. Hình ảnh bé nằm xuống đất, bị tai nạn. Hình ảnh mặc áo mưa, che dù khi trời mưa, đi dưới trời mưa. Hình ảnh mặc áo phao ngồi trên thuyền. Bài hát "Chiếc dù hồng".
- Thẻ số 1 - 4
- Xà phòng, khăn lau, vòi nước.

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
--------------------------------	---------------------------------

1. Chơi ngoài trời. * HĐ1: Trò chuyện về cách ứng phó khi gặp mưa, bão, lụt - Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết hôm nay. - Cho trẻ xem bản tin dự báo thời tiết về tình trạng mưa. Cô hỏi: + Bản tin nói về hiện tượng thời tiết như thế nào? (Mưa nhiều) * Cô cho trẻ xem phim về mưa to. - Các cháu nhìn thấy hiện tượng gì về đoạn phim? (Sấm sét, mưa to) - Khi có sấm sét chúng ta sẽ làm gì? - Khi trời mưa to dẫn đến hiện tượng gì? (Lũ lụt) * Cô cho trẻ xem phim về lũ lụt. - Các cháu có nhận xét gì về đoạn phim? - Lũ lụt đã gây ảnh hưởng gì đến cuộc sống của con người? - Cô cho trẻ xem hình ảnh: Nhà ngập nước, ô tô ngập nước. - Cho trẻ xem phim cách phòng tránh lũ. - Trong đoạn phim mọi người phòng tránh lũ lụt như thế nào? - Cô khái quát lại khi trời lũ lụt, các cháu phải biết mặc áo phao đi theo sự hướng dẫn của người lớn đến nơi an toàn. * Cô cho trẻ xem phim về : mưa gió, bão. - Bạn nào có nhận xét gì về đoạn phim? - Trong đoạn phim gió như thế nào? - Gió to tạo ra hiện tượng gì? - Bão đã gây ảnh hưởng gì đến cuộc sống của con người?(Cô cho trẻ xem hình ảnh: Cây ngã, nhà sập) - Cho trẻ xem phim cách phòng tránh bão. - Trong đoạn phim mọi người phòng tránh bão như thế nào? - Khi có bão xảy ra con sẽ làm gì? - Cô khái quát lại: Mưa, gió, bão rất nguy hiểm gây ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của chúng ta. Vì thế khi gặp trời mưa các cháu biết che dù, mặc áo mưa. Trời bão các con thu dọn đồ dùng học tập, quần áo bỏ vào giỏ và đóng các cửa lại. - Nhận xét tuyên dương khuyến khích trẻ. - Trẻ vận động theo bài hát: "Chiếc dù hồng" * HĐ2: T/C "Tìm bạn thân" - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 3- 4 lần	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ xem hình ảnh - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ xem - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ vận động - Trẻ hứng thú chơi
---	---

* HĐ3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích. 2. Hoạt động học: Toán: Ôn số lượng 4, nhận biết chữ số 4 *Hoạt động 1: Gây hứng thú. - Cô cùng trẻ hát bài: “Tập đếm” *Hoạt động 2: Ôn số lượng 3. - Cô đưa cho mỗi trẻ 1 lô tô có từ 1 - 4 chấm tròn và cho trẻ chơi trò chơi "Tìm về đúng nhà". - Cho trẻ đếm lại bằng tiếng Anh - Cô vỗ xắc xô, dậm chân cho trẻ đếm nhẩm và nêu nhận xét sau mỗi lần thực hiện. - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Ai tinh hơn: tìm nhanh các bộ phận trên cơ thể có số lượng là: 1, 2, 3, 4 theo yêu cầu của cô, *Hoạt động 3: Nhận biết chữ số 4 - Cô cho trẻ tìm xung quanh lớp những nhóm đồ dùng đồ chơi có số lượng là 4 - Cô hỏi trẻ số tương ứng với số lượng đồ dùng, đồ chơi trong các nhóm vừa tìm là số mấy? - Cô giới thiệu số 4 cho trẻ quan sát và đọc. - Cô yêu cầu trẻ tìm số 4 trong rô giơ lên và đọc. - Cho trẻ nhận xét về số 4. - Cô củng cố: số 4 gồm 1 nét xiên trái, 1 nét ngang, 1 nét sổ thẳng - Cô gọi 1 số trẻ nhắc lại . - Cô cho trẻ tìm và gắn số tương ứng với các nhóm đồ dùng, đồ chơi ở xung quanh lớp. - AI cho bài hát ngắn vui nhộn: “1 – 2 – 3 – 4, chúng mình đếm thật giỏi.” *Hoạt động 4: Luyện tập. + "Ai nhanh nhất". + "Tìm số nhà ". - Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương, 3. Chơi - Hoạt động theo ý thích *HĐ1: Trò chơi: Nu na nu nống - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần * Lao động vệ sinh. - Cho trẻ lao động vệ sinh lau đồ chơi, tủ đồ chơi cùng cô (giấy ca cốc, khăn mặt, tủ đồ chơi góc phân vai...) - Cô nhận xét - Cho trẻ rửa chân tay. * Nêu gương cuối ngày. * Nêu gương cuối tuần.	Trẻ chơi Trẻ hát cùng cô. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe và nhận xét. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô. - Trẻ trả lời: Số 4 - Trẻ quan sát và đọc. - Tìm và giơ số 4. - Trẻ nhận xét. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nhắc lại. - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ nghe Trẻ chơi Trẻ lao động Trẻ rửa chân tay
--	--

HD1: Gây hứng thú. HD2: Nhận xét và phát phiếu bé ngoan. Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được nhận gì ? Cô hỏi trẻ : Để được phiếu bé ngoan, trong tuần các con phải có mấy lá cờ? - Cô cho trẻ nhận xét bảng bé ngoan. - Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ * Cô giáo dục: trẻ ngoan ngoãn, chăm chỉ, vui chơi đoàn kết với bạn. + LHVN: Cô cùng trẻ hát các bài hát trong chủ đề, khuyến khích trẻ xung phong lên hát. * Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích	Trẻ bên cô Thứ 6, được phiếu bé ngoan. Có 3 lá cờ trở lên ạ Trẻ nhận phiếu BN Trẻ lắng nghe Trẻ hát cùng cô Trẻ chơi
---	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

* ***Hoạt động trong ngày của trẻ:***

.....

.....

.....

* ***Kế hoạch sửa đổi bổ sung:***

.....

* ***Trao đổi với phụ huynh***

.....

.....

Đánh giá nhận xét của BGH

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Gia Lộc, ngày tháng năm 2025
Ban giám hiệu kí, duyệt

Nguyễn Thị Thuận

KẾ HOẠCH TUẦN II
Chủ đề nhánh: Các hoạt động trong trường mầm non
Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 15/09 đến 19/09/2025)

I. Mục đích – yêu cầu

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết trò chuyện cùng cô về trường mầm non, về cô giáo và các bạn trong lớp về các hoạt động diễn ra trong trường mầm non.
- Trẻ biết tập cùng cô các động tác của bài tập thể dục, biết thứ tự của từng động tác, biết tập đều và đúng.
- Trẻ biết chơi tại các góc chơi, biết thể hiện đúng vai chơi của mình.
- Trẻ biết nêu nhận xét về mình về bạn, biết đánh giá việc làm tốt, việc làm chưa tốt của mình và của bạn.

*** Kỹ năng**

- Cùng cô vốn ngôn ngữ cho trẻ. Trẻ kể được tên trường, tên lớp, và các hoạt động diễn ra trong trường mầm non
- Rèn thể lực cho trẻ, trẻ tập đúng kỹ thuật và đều đẹp.
- Thể hiện sự liên kết giữa các góc chơi, chơi theo nhóm và biết thể hiện đúng vai chơi.
- Cùng cô kỹ năng nhận xét người khác theo những chuẩn mực riêng.

*** Thái độ**

- Trẻ hào hứng vui vẻ khi trò chuyện cùng cô.
- Trẻ yêu thích tập thể dục thể thao, có ý thức kỷ luật trong khi tập.
- Trẻ biết bảo vệ đồ dùng đồ chơi, biết giữ gìn vệ sinh lớp học khi chơi xong, biết chơi đoàn kết với bạn, hứng thú khi tham gia trò chơi.
- Thực hiện nghiêm túc những tiêu chuẩn bé ngoan mà cô đã đề ra trong tuần, ngày, phân biệt hành động đúng sai của mình và bạn

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, tranh ảnh về các bạn trong lớp, về cô giáo.
- Đồ dùng, đồ chơi phù hợp với chủ đề.
- + Góc đóng vai: Bày mâm cỗ quả, đón tết trung thu, gia đình, bán hàng, phòng khám, mô hình trường Mầm non, nhà bảo vệ, nhà bếp, sỏi, cây xanh, cây hoa, ô tô, cầu trượt, xích đu, bập bênh
- + Góc nghệ thuật: giấy màu, đất nặn, hồ dán, sáp màu và các dụng cụ âm nhạc
- + Góc thiên nhiên: Sáp màu, giấy A4, tranh vẽ trường mầm non, đất nặn, bảng con, giẻ lau ...
- + Góc học tập: tranh, sách, truyện, về các hoạt động của trường, lớp mầm non và ngày tết trung thu.
- + Góc xây dựng: gạch nhựa, hàng rào, sỏi, các loại cây, các mô hình đồ chơi ngoài trời, hàng rào, cây hoa
- Bảng bé ngoan, cờ

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	- Đón trẻ vào lớp, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của mình vào tủ. - Cô hướng dẫn phụ huynh kí tên vào sổ giao nhận trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.				
Trò chuyện	* Nội dung dự kiến: - Trò chuyện với trẻ về hoạt động đón trẻ trong trường mầm non. - Công việc của cô giáo khi đến trường. - Trò chuyện với trẻ về nề nếp vệ sinh cá nhân của bản thân trẻ. - Trò chuyện về giờ ngủ của trẻ trong trường. - Trò chuyện cùng trẻ về giờ chơi của trẻ. => Giáo dục trẻ chăm ngoan học giỏi, vâng lời cô giáo.				

Thể dục sáng	* Trẻ hát Quốc ca vào sáng thứ 2 hàng tuần - Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. Giáo dục trẻ: Học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan học giỏi, sống hòa thuận đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt trong tương lai... * KĐ: Cho trẻ đi các kiểu sau đó dẫn 3 hàng ngang * TĐ: Tập đều theo nhạc bài hát: “Trường chúng cháu là trường Mầm non” - Hô hấp: Làm động tác gà gáy: - Tay: Đưa tay sang ngang, ra trước " Ai hỏi ... mầm non" - Bụng: 2 tay lên cao cúi gập người tay chạm mũi chân" Ai hỏi ... mầm non". - Chân: 2 tay dang ngang, khuỵu gối đồng thời 2 tay chống hông "Ai hỏi ... mầm non ". - Bật: Bật tại chỗ "Ai hỏi ... mầm non " * Hội tĩnh: Đi nhẹ nhàng về lớp.				
Chơi ngoài trời	- Trò chuyện về công việc của giáo viên. T/c: Mèo đuổi chuột	Chơi với lá chuối T/c: Kéo co	- Làm thí nghiệm đèn Lava T/c: Cáo và thỏ	Vẽ theo ý thích - Trò chơi: Nhảy vào nhảy ra	- Làm thí nghiệm hoa giấy nở trên nước T/c: Chó sói xấu tính
Hoạt động học	Thể dục: Bò bằng bàn tay, cẳng chân chui qua cổng 4 - 5 m T/C: kéo co	KPXH: Một số hoạt động của bé trong trường mầm non	LQCC: O, Ô, Ơ	Toán: Ôn số lượng 5, nhận biết chữ số 5	Âm nhạc: DH: Ngày vui của bé NH: Ngày đầu tiên đi học TC: Nhảy theo tiếng nhạc
Chơi, hoạt động góc	* Trò chuyện: - Cô trò chuyện với trẻ về trường mầm non, về ngày hội đến trường của bé. Trẻ trả lời theo suy nghĩ của trẻ... + Góc phân vai các con sẽ chơi gì? Chúng mình chơi lớp học nhé? Trong lớp có ai? Công việc của từng người?... + Góc Xây dựng các con sẽ chơi những gì?(XD mầm non) + Góc nghệ thuật: Các con sẽ làm gì? (Tập hát múa các bài hát nói về trường mầm non. +Góc thiên nhiên: Các con làm gì? Chăm sóc cây cảnh trong trường mầm non. + Góc học tập: Các con sẽ làm gì? Nặn, tô, vẽ về trường, lớp, các bạn và cô giáo... - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi - Tích hợp quyền của trẻ trong các hoạt động trẻ chơi: trẻ có quyền được tham gia, có quyền được phát triển... - Trẻ vào góc chơi theo ý thích của mình - Giáo dục trẻ trong khi chơi. * Quá trình chơi. - Cô đến từng góc chơi, quan sát trẻ chơi, hướng dẫn, gợi ý để trẻ thể hiện đúng vai chơi theo đúng chủ đề: * Kết thúc: cô nhận xét tuyên dương trẻ.				
Chơi hoạt động theo ý	TC: chỉ chỉ chân hành hành	Tc: Tập tầm công	- Trò chơi: Xỉa cá mè	TC: Rong rần lên mây.	- TC: Lộn cầu vòng

thích	- Bé làm quen với máy tính (phòng tin học).	- Dạy trẻ nhận biết và ứng xử với cảm xúc Vui – Buồn – Giận – Sợ	- Rèn kĩ năng rửa mặt	- Rèn thói quen: Đánh răng	- LĐVS - NGCT
Chơi tự chọn					
Hoạt động nêu gương	*Nêu gương cuối ngày - Cho trẻ hát: Hoa bé ngoan. - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? - Cô khen trẻ và tặng cờ cho những trẻ xuất sắc. - Bên cạnh những bạn đã làm được việc tốt còn có bạn chưa làm được việc tốt. Ai phát hiện ra? - Cho trẻ tự nhận việc mình làm chưa tốt. - Cô tặng cờ cho những bạn chưa được nhận cờ. - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích.				
Vệ sinh, trả trẻ	- Cô nhắc trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh cá nhân. - Trao đổi về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ ở lớp. - Cô nhắc nhở trẻ chuẩn bị tư trang cá nhân, vệ sinh chân tay mặt mũi sạch sẽ - Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ ATGT khi tham gia GT				

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai, ngày 15 tháng 09 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết được một số công việc của giáo viên, biết chơi một số trò chơi. Trẻ biết bò bằng bàn tay và cẳng chân qua cổng 4 - 5 m theo đúng kĩ thuật. Trẻ biết tên, đặc điểm các bộ phận của máy tính.
- Có khả năng ghi nhớ, phát triển tư duy. Trẻ có kĩ năng bò chân tay phối hợp nhịp nhàng chân nọ tay kia, rèn luyện tố chất dẻo dai, khéo léo và khả năng phối hợp các hoạt động. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, trẻ sáng tạo, nhanh trí, nhanh tay nhằm tạo sự linh hoạt cho trẻ.
- Trẻ yêu quý, kính trọng các cô trong trường. Trẻ hứng thú say mê luyện tập, có thói quen rèn luyện sức khỏe. Trẻ tích cực học tập

II/. Chuẩn bị:

- Đồ chơi, sân chơi, chỗ trò chuyện
- Sân trường, cổng 4 - 5m, phấn, vạch xuất phát...
- Phòng tin học: máy tính.....

III/. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời: *HD 1: Trò chuyện về công việc của giáo viên. - Cô cho trẻ xuống sân hít thở không khí trong lành và nêu nhận xét của mình về thời tiết. - Hỏi trẻ các bạn đang được chơi ở đâu? Ở trường có những ai? - Có ai biết cô làm nghề gì không? - Cô dạy học ở đâu? Cô dạy ai? Ai là học sinh? - Hàng ngày cô làm những công việc gì khi ở trường? - Cô chăm sóc ai? - Ngoài các cô dạy ở trường mầm non, thì các con còn biết các cô giáo dạy học ở đâu nữa? - Các con có biết 20/11 hàng năm là ngày gì? - Ngày 20/11 có ý nghĩa gì? - Làm gì để bày tỏ lòng biết ơn đến thầy cô, người đã chăm sóc dạy	- Trẻ ra sân - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời.

đỡ các con ? => Giáo dục trẻ phải biết lễ phép, nghe lời và yêu thương cô giáo cũng như tôn trọng các cô giáo trong nhà trường. Biết vâng lời và giúp đỡ cô giáo. *HD 2 T/C : Mèo đuổi chuột - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần. *HD3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích. 2. Hoạt động học: TDKN: Bò bằng bàn tay cẳng chân chui qua cổng 4 – 5m * Hoạt động 1: Khởi động Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp với các kiểu đi, chạy *Hoạt động 2: Trọng động BTPTC theo nhịp đếm (2lx8n) + ĐT tay: Đưa hai tay ra phía trước rồi lên cao (3lx8n) + ĐT bụng: 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân. + ĐT chân : 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời 2 tay đưa về phía trước. (3lx8n) + ĐT bật: Bật tách, chụm chân. VĐCB* Bò bằng bàn tay cẳng chân chui qua cổng 4 – 5 m. + Cô làm mẫu 2 lần. + Lần 1 không phân tích. + Lần 2 phân tích vận động. + Mời 2 thành viên 2 đội lên tập thử. + Cho 2 đội thi đua nhau. -Cho trẻ nhắc lại tên vận động. => GD trẻ chăm chỉ luyện tập hàng ngày, cơ thể khỏe mạnh , phát triển toàn diện thể chất, tinh thần *TCVD : Kéo co - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi và cho trẻ chơi Trẻ chơi : Cô cho cả lớp chơi 2- 3 lần * Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Chim bay về tổ 3. Chơi hoạt động theo ý thích HD1: Chi chi chành chành. - Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi. Cô cho trẻ chơi 3-4 lần HD2: Bé làm quen với máy tính (phòng tin học). * HD2: Bé làm quen với máy tính (phòng tin học). - Cô cho trẻ ngồi vào bàn máy tính -Cô giới thiệu về máy tính. Cách bật tắt máy tính, cách sử dụng đặc điểm của các bộ phận của máy tính... - Cô cho trẻ thực hành: trẻ có thể tự do nhấp chuột theo ý thích hoặc trẻ cũng có thể làm theo sự hướng dẫn của cô giáo. Khi trẻ đã quen dần với cách sử dụng máy,cô có thể mở các trò chơi đơn giản được cài sẵn vào máy cho trẻ chơi vừa tập trẻ sử dụng máy vừa mang tính chất giải trí cho trẻ. *HD3.Chơi tự chọn. 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô - Trẻ tập theo cô - Trẻ chú ý xem cô làm mẫu - Trẻ tập - Trẻ thi đua nhau tập Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ đi nhẹ nhàng Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ ngồi vào bàn máy tính và quan sát Trẻ thực hành - Trẻ lắng nghe Trẻ chơi
---	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

*** Trao đổi với phụ huynh**

Thứ ba, ngày 16 tháng 09 năm 2025

I/. Mục đích:

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, thỏa mãn nhu cầu vui chơi của trẻ, trẻ biết xếp, làm một số đồ chơi đơn giản từ lá chuối. Trẻ biết các hoạt động ở trường, biết thời điểm diễn ra các hoạt động; trẻ biết cách thực hiện các hoạt động thường ngày ở lớp. Trẻ biết được ít nhất 4 cảm xúc cơ bản: vui, buồn, giận, sợ; Biết nguyên nhân thường dẫn đến cảm xúc đó
- Có kĩ năng quan sát và ghi nhớ; Phát triển tư duy cho trẻ. Rèn ngôn ngữ mạch lạc, khả năng tư duy. Trẻ thể hiện cảm xúc bằng nét mặt, cử chỉ, lời nói; rèn cách ứng xử phù hợp khi mình hoặc bạn có cảm xúc tiêu cực (an ủi, nhường nhịn, xin lỗi, tìm người lớn giúp...).
- Trẻ chú ý trong giờ học. Đoàn kết trong khi chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. Hăng hái, tích cực học tập. Trẻ tích cực sử dụng lời nói thay cho hành động chưa đẹp (không đánh bạn, không la hét...).

II/. Chuẩn bị:

- Phấn sỏi, lá chuối, hạt hạt... Sân chơi bằng phẳng, an toàn: Đồ chơi ngoài trời...
- Tranh ảnh về các hoạt động hàng ngày ở lớp; Lô tô một số hoạt động hàng ngày của trẻ ở trường
- Tranh, thẻ hình các khuôn mặt thể hiện cảm xúc. Gương nhỏ cho trẻ soi mặt. Video/AI kể chuyện ngắn có tình huống cảm xúc (ví dụ: bạn nhỏ làm rơi đồ chơi → buồn). Nhạc nền: vui, buồn, hồi hộp.

III/. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời: Chơi với lá chuối. *HD1: Chơi với lá chuối - Cho trẻ ra sân đứng xung quanh cô và hát bài “Khúc hát dạo chơi” - Các con vừa hát bài hát gì? - Bây giờ các con đang đứng ở đâu? - Chúng mình thấy hôm nay có gì khác biệt? Các con có biết đây là lá gì không? - Cô và các con cùng nhau chơi với những chiếc lá cây này nhé! + Cô gợi ý một số đồ chơi làm từ lá + Gợi ý trẻ xếp một số hình từ lá. + Cô cùng trẻ thực hiện, và giúp đỡ trẻ thực hiện hoàn thành sản phẩm của mình + Cô tổ chức cho trẻ chơi với đồ chơi làm được từ lá. => Giáo dục trẻ: <i>Không vứt rác bừa bãi, không làm bẩn trường lớp, giữ gìn đồ dùng đồ chơi</i> *HD2: T/C: Kéo co - Cô nêu cách chơi luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần *HD3: Chơi tự do : Trẻ chơi với đồ chơi trẻ thích,	- Trẻ hát - Trẻ lắng nghe cô và trả lời Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
2. Hoạt động học: KPXH: Một số hoạt động của bé trong trường mầm non HD1: Gây hứng thú: - Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non” - Các con vừa hát bài gì? - Các con có thích đến trường không	- Trẻ hát

- Tại sao các cháu thích đến trường? - Đến trường các con phải làm gì? HD2: Trọng tâm: Trò chuyện về các hoạt động hàng ngày ở lớp của trẻ - Hỏi trẻ các hoạt động một ngày ở lớp(Cô hướng dẫn trẻ kể theo trình tự thời gian). - Trẻ thích hoạt động nào ở lớp nhất ? Vì sao? * Cung cấp kiến thức : - Các hoạt động trong ngày diễn ra theo trình tự : + Buổi sáng : tập thể dục , điểm danh, trò chuyện, học bài, vệ sinh cá nhân, hoạt động ngoài trời, hoạt động góc + Buổi trưa : ăn cơm sắp xếp bàn, ghế, vệ sinh cá nhân trước và sau khi ăn, dải chiếu, đi ngủ + Buổi chiều : thức dậy gấp chiếu, cất gối, vận động nhẹ, ăn quà chiều, hoạt động chiều. * Mở rộng : Cho trẻ xem băng hình về một ngày hoạt động ở trường. => Giáo dục trẻ: Trường luôn là nơi gần gũi nên cô rất mong các con đi học chăm ngoan đúng giờ biết giữ gìn, bảo vệ các đồ dùng đồ chơi. Tích cực tham gia các hoạt động của lớp, của trường. * Trò chơi : Trẻ xếp lô tô các hoạt động theo đúng trình tự diễn ra trong ngày ở trường. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích *HD1: Tập tâm vâng. - Cô nêu cách chơi và luật chơi. Cô cho trẻ chơi 3-4 lần *HD2. Dạy trẻ nhận biết và ứng xử với cảm xúc Vui – Buồn – Giận – Sợ • Cô cho trẻ chơi trò “Nghe nhạc đoán cảm xúc”: • Nhạc vui → trẻ giơ thẻ mặt cười. • Nhạc buồn → trẻ giơ thẻ mặt buồn. • Cô dẫn dắt: “Cảm xúc giúp chúng ta biết mình đang thấy thế nào, và biết quan tâm đến bạn bè hơn.” +Nhận diện cảm xúc • Cô lần lượt đưa tranh/màn hình AI chiếu khuôn mặt vui, buồn, giận, sợ → trẻ gọi tên. • Trẻ soi gương tập thể hiện cảm xúc theo cô. • Cô nêu tình huống ngắn: • Được mẹ tặng quà → con cảm thấy? (Vui). • Bị mất đồ chơi → con cảm thấy? (Buồn). • Bạn giành đồ chơi của con → con cảm thấy? (Giận). • Ở trong phòng tối → con cảm thấy? (Sợ). +Ứng xử với cảm xúc • Cô đưa tình huống và hỏi trẻ cách ứng xử: 1. Bạn buồn vì bị ngã → con sẽ làm gì? (Đỡ bạn, an ủi). 2. Con giận bạn → con nên làm gì? (Nói với bạn, xin cô giúp). 3. Khi con sợ → con sẽ làm gì? (Tìm người lớn, ôm bạn gấu bông, bật đèn). • Cho trẻ đóng vai ngắn (2 – 3 nhóm) để luyện tập cách xử lý. • Cô cùng trẻ chơi trò “Chiếc gương kỳ diệu”: cô giơ thẻ cảm xúc → trẻ thể hiện nét mặt trong gương.	- Trẻ trả lời Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ xem video - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ chơi cùng bạn Trẻ hưởng ứng Trẻ lắng nghe Trẻ chú ý nghe Trả lời câu hỏi Trẻ trả lời
--	---

• Hỏi nhanh: “Khi nào con vui? Khi nào con buồn? Khi nào con giận? Khi nào con sợ?” • Cô nhận xét, khen ngợi, dặn trẻ: “Biết nói ra cảm xúc và ứng xử tốt sẽ làm chúng ta yêu thương nhau hơn.” *HD3. Chơi tự do: Cho trẻ chơi với các loại đồ chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi, nhắc nhở góp ý khi cần thiết. 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ làm theo nhóm - Trẻ chơi - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Thứ tư, ngày 17 tháng 09 năm 2025

I. Mục đích:

- Trẻ biết tên thí nghiệm, nguyên liệu làm thí nghiệm. Trẻ biết đặc điểm cấu tạo và phát âm chuẩn chữ cái o, ô, ơ. Trẻ biết rửa mặt đúng theo sự hướng dẫn của cô
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định và kỹ năng trả lời mạch lạc các câu hỏi. Rèn luyện kỹ năng ghi nhớ và phát âm cho trẻ. Rèn trẻ kỹ năng vệ sinh sạch sẽ
- Trẻ hào hứng học, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. Chú ý và thích thú khi được so sánh nhiều đối tượng. Trẻ chú ý trong giờ học.

II/ Chuẩn bị:

- Nguyên liệu: dầu ăn, màu thực phẩm, nước lọc, viên c sủi...
- Mỗi trẻ 3 thẻ chữ o, ô, ơ.
- Khăn mặt, thau nước...

III/ Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời *HD1: Làm thí nghiệm đèn Lava - Cho trẻ quan sát các nguyên vật liệu: dầu ăn, màu thực phẩm, nước lọc, viên c sủi... - Từ những nguyên vật liệu này các con có ý tưởng gì không? - Cô hướng dẫn trẻ làm: Đổ dầu ăn vào đầy 2/3 cốc thủy tinh. Pha nước với phẩm màu để tạo màu sắc bạn yêu thích, rồi từ từ rót nước màu vào cốc chứa dầu ăn. Bạn sẽ quan sát thấy nước màu rơi xuống đáy cốc. Thả C sủi vào cốc và chiếu đèn pin/ đèn flash qua thành cốc để quan sát rõ nét cốc đèn dung nham đang phun trào bên trong. - Cô giải thích: nước nặng hơn dầu và không tan trong	- Quan sát và trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe

dầu, nên chúng tách thành 2 lớp rõ rệt. C sủi chỉ tan trong nước, khi tan tạo ra rất nhiều các bọt khí. Các bọt này tạo ra các hạt nước màu chứa khí bên trong bay lên thoát ra khỏi lớp nước, đi lên lớp dầu và khi chạm đến bề mặt trên cùng của dầu, khí thoát vào không khí, trả lại hạt nước màu rơi xuống dưới -Trẻ về nhóm thực hiện - Cô bao quát trẻ *HĐ2: T/c: Cáo và thỏ - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần. *HĐ3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích. Hoạt động 3: Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương 2. Hoạt động học: LQCC : O, Ô, Ơ *HĐ 1: Gây hứng thú: Trò chuyện GT chữ cái cần học *HĐ 2: Nội dung: Làm quen với chữ cái. * Làm quen với chữ o: - Cô cho trẻ xem tranh vẽ “ Quả bóng” - Cô đọc từ dưới tranh - Sau đó cô cho trẻ nhắc lại. - Cô giới thiệu chữ o và phát âm. (2-3 lần) - Cô mời lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm. - Cô cho trẻ sờ và phát hiện các nét của chữ o. + Chữ o có nét gì? - Cô phân tích nét của chữ o trên máy (chữ o có 1 nét cong tròn khép kín) - Ngoài chữ o in thường cô còn có chữ O in hoa và chữ o viết thường .Vào lớp một các con sẽ được học . + Con có nhận xét gì về 3 kiểu chữ này? - Cô cho trẻ phát âm lại . *Làm quen chữ ô, ơ tương tự - Cô cho trẻ xem tranh vẽ “ Cô giáo”, “ lá cờ” - Cô đọc từ dưới tranh * So sánh : - So sánh chữ o- ô; So sánh chữ ô – ơ + Giống nhau, khác nhau - Cô cho trẻ phát âm chữ cái, o, ô, ơ bằng tiếng anh. - Cho trẻ xem video AI biến hình chữ cái: Trẻ chọn một chữ cái. AI sẽ biến đổi chữ cái đó thành hình con vật hoặc đồ vật gần giống Chữ o – quả cam; ông mặt, bánh donut, khuôn mặt dễ thương Chữ ô – cái ô, quả bóng đội mũ Chữ ơ – mặt cười có tai, ăm có vôi nước. 3.Trò chơi: *Trò chơi 1: “Vòng quay kì diệu” *Trò chơi 2: “Về đúng chữ cái dưới tranh” HĐ 3: Kết thúc hoạt động	Trẻ về nhóm Trẻ chơi Trẻ trò chuyện -Trẻ xem tranh Trẻ phát âm Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ phát âm lại Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô Trẻ so sánh Trẻ phát âm Trẻ xem Trẻ chơi trò chơi Trẻ lắng nghe Trẻ chơi trò chơi Trẻ trả lời Trẻ thực hành
--	---

- Cô nhận xét - tuyên dương trẻ. 3. Chơi, hoạt động theo ý thích *HD1: T/C: Xỉa cá mè - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần *HD2: Rèn kĩ năng rửa mặt - Cô hỏi trẻ có bạn nào đã biết tự rửa mặt? - Cô cho 1 trẻ lên thực hành và nhận xét - Cô hướng dẫn trẻ thực hành - Rửa tay sạch trước khi rửa mặt. + Bước 1: Rũ khăn, cô trải khăn lên 2 lòng bàn tay, đỡ khăn bằng 2 lòng bàn tay và cổ tay. + Bước 2: Dùng ngón tay trỏ trái lau mắt trái, ngón tay trỏ phải lau mắt phải. + Bước 3: Dịch khăn lau sống mũi + Bước 4: Dịch khăn lau miệng + Bước 5: Dịch khăn lau cằm + Bước 6: Dịch khăn lau trán má bên trái, bên phải + Bước 6: Gấp khăn lau gáy cổ + Bước 7: Gấp khăn lau vành tai + Bước 8: Dùng góc khăn ngoáy lỗ mũi, lỗ tai - Trẻ thực hành lại các bước *Giáo dục: Luôn để da mặt được tiếp xúc với khăn sạch tránh bị đau mắt. Giữ đôi mắt sáng tinh anh. *HD3: Chơi tự chọn: Trẻ về các góc chơi 4. Nêu gương cuối ngày	Trẻ lắng nghe và thực hiện Trẻ thực hành Trẻ lắng nghe Trẻ chơi trò chơi
--	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Thứ năm, ngày 18 tháng 09 năm 2025

I/. Mục đích:

- Trẻ biết vẽ những gì trẻ thích về chủ đề trường mầm non. Trẻ biết đếm đến 5, nhận biết số 5. Trẻ biết tác dụng của việc đánh răng hàng ngày.
- Phát triển khả năng quan sát, nhận xét, khả năng dự đoán. Phát triển kĩ năng đếm, so sánh 5. Có kĩ năng trải răng đúng cách.
- Trẻ tích cực vào hoạt động. Trẻ hứng thú trong giờ học. Giáo dục trẻ biết vệ sinh răng miệng đầy đủ.

II/ Chuẩn bị:

- Phấn sỏi, lá cây, hạt hạt
- Các số 1-5.
- Bàn chải, răng giả, thuốc đánh răng, cốc.

III/ Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
I. Chơi ngoài trời: *HD1: Vẽ theo ý thích. * Lóp hát bài “Ngày vui của bé”	- Trẻ hát cùng cô

Cô cháu mình vừa hát bài hát gì? Ngày vui của bé còn gọi là ngày gì nhỉ? Các con được ba mẹ dẫn đi đến đâu và mỗi con cầm gì trong tay đi đến trường mầm non? - Trong ngày vui các con được gặp những ai và được xem những gì? Có vui không? Trong ngày hội đến trường các con được ba mẹ mua bóng, cờ và có cả hoa rất đẹp để cầm đến trường dự hội. Không khí ngày hội rất vui, các con có thích miêu tả lại những gì đã diễn ra trong ngày vui đến trường không nhỉ? Các con thích vẽ gì? Và con định vẽ như thế nào? Hôm nay cô cho các con cùng nhau vẽ theo ý thích của mình nhé. - Trẻ vẽ, cô theo dõi quan sát. Vẽ xong cho trẻ nghỉ tay, mời trẻ nhận xét, cô nhận xét lại và tuyên dương những trẻ có sáng tạo, nhắc nhở, động viên những trẻ còn yếu. *HD2 : T/C : Nhảy vào nhảy ra - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần *HD3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 2. Hoạt động học: Ôn số lượng 5 , nhận biết số 5 *Hoạt động 1: Gây hứng thú. - Cô cùng trẻ hát bài: “Tập đếm” *Hoạt động 2: Ôn số lượng 5. - Cô đưa cho mỗi trẻ 1 lô tô có từ 1 - 5 chấm tròn và cho trẻ chơi trò chơi "Tìm về đúng nhà". - Cô vỗ xắc xô, dậm chân cho trẻ đếm nhẩm và nêu nhận xét sau mỗi lần thực hiện. - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Ai tinh hơn: tìm nhanh các bộ phận trên cơ thể có số lượng là: 1, 2, 3, 4, 5 theo yêu cầu của cô, * Nhận biết chữ số 5 - Cô cho trẻ tìm xung quanh lớp những nhóm đồ dùng đồ chơi có số lượng là 5. - Cô hỏi trẻ số tương ứng với số lượng đồ dùng, đồ chơi trong các nhóm vừa tìm là số mấy? - Cô giới thiệu số 5 cho trẻ quan sát và đọc. - Cô yêu cầu trẻ tìm số 5 trong rô giơ lên và đọc. - Cho trẻ nhận xét về số 5. - Cô củng cố: số 5 gồm 1 nét sổ thẳng, một nét gạch ngang phía trên và 1 nét cong tròn hở trái ở phía dưới - Cô gọi 1 số trẻ nhắc lại . - Cô cho trẻ tìm và gắn số tương ứng với các nhóm đồ dùng, đồ chơi ở xung quanh lớp. - Cho trẻ đếm và phát âm bằng tiếng Anh - Ứng dụng AI để cho trẻ chơi trò chơi Rô bốt thông minh tìm số - Cho trẻ chọn đúng các nhóm đồ vật có số lượng tương (cho trẻ tìm nhóm có số lượng 5) ứng nếu đúng hiệu ứng pháo hoa, vỗ tay *Hoạt động: Luyện tập. + " Ai nhanh nhất". + " Tìm số nhà ". *Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương,	- Trẻ nêu ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ vẽ - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi Trẻ hát cùng cô. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ lắng nghe và nhận xét. - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô. - Trẻ trả lời: Số 5 - Trẻ quan sát và đọc. - Tìm và giơ số 5. - Trẻ nhận xét. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nhắc lại. - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô. - Trẻ phát âm - Trẻ chơi - Trẻ chơi trò chơi.
---	---

3. Chơi, hoạt động theo ý thích *HD 1: Trò chơi: Rồng rắn lên mây. - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. *HD 2: Rèn thói quen: Đánh răng sau bữa ăn * Cho trẻ hát bài “ Mời bạn ăn” + Chúng ta vừa hát bài gì? - Bài hát nói chúng ta cần phải ăn đầy đủ các chất để cơ thể được khỏe mạnh. * Vậy sau khi ăn chúng ta cần làm những công việc gì? - Cô cùng trẻ trò chuyện sau bữa ăn trẻ sẽ gì ? - Cô cho trẻ qs các dụng cụ để vệ sinh răng miệng sau bữa ăn và nêu nhận xét. - Cô hướng dẫn trẻ cách đánh răng đúng cách. - Cô cho 1 trẻ lên thực hiện cho cả lớp xem. - Cô cho một vài trẻ lên làm. - Cô cho tất cả trẻ làm thực hiện tay không - Cho trẻ thực hiện thật bằng bàn chải. - Cô quan sát và hướng dẫn cho trẻ làm. * Cô nhận xét trẻ. Cô giáo dục trẻ biết vệ sinh răng miệng sau bữa ăn và vệ sinh đúng cách, biết cất đồ dùng đúng nơi quy định sau khi vệ sinh xong *HD3: Chơi tự chọn. Trẻ chơi theo ý thích 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi - Trẻ hát - Trẻ kể về những công việc mà trẻ thường làm - Trẻ kể tên các dụng cụ và chức năng của chúng. - Trẻ thực hiện. -Trẻ xung phong. -Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi theo ý thích
--	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Thứ sáu, ngày 19 tháng 09 năm 2025

I. Mục đích:

- Trẻ biết làm những bông hoa bằng giấy thả vào nước để nở, trẻ biết giải thích hiện tượng hoa giấy nở trên mặt nước. Trẻ biết tên bài hát, thuộc bài hát, biết hát đúng giai điệu. Trẻ biết các bước rửa tay bằng xà phòng.
- Trẻ có kỹ năng quan sát, tư duy, nhận xét, ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo; cũng có kỹ năng tạo hình. Trẻ có thể thể hiện tình cảm theo lời ca, kỹ năng hát đúng giai điệu. Trẻ nói được các bước rửa tay.
- Tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ ý thức kỉ luật khi tham gia hoạt động, không tranh giành xô đẩy.

II. Chuẩn bị

- Giấy màu, kéo thủ công, màu sáp, thau nước.
- Nhạc, loa, 1 số nhạc cụ...
- Xà phòng, nước, thau chậu, khăn lau.

III. Cách tiến hành

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
2. Chơi ngoài trời. a. Trò chơi: Chó sói xấu tính. - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cô cho trẻ chơi 2 -3 lần. b. HĐCMĐ: Làm thí nghiệm hoa giấy nở trên nước. - Trò chuyện dẫn dắt vào bài - Cho trẻ quan sát các nguyên vật liệu: giấy, kéo, sáp màu... và cùng quan sát cô mang điều kì diệu đến - Cô dùng kéo cắt hoa và sau đó gấp các cánh hoa lại và cô thả vào chậu nước. - Cho trẻ đoán kết quả - Các con có biết tại sao những bông hoa giấy đã gấp cánh khi thả xuống nước lại nở thành bông hoa như vậy không? - Cô KL: Giấy nhẹ khi thả vào nước sẽ nổi. Khi để 1 lúc giấy ngấm nước nên sẽ chìm xuống và kéo dần các cánh hoa ra - Cô cho trẻ thực hiện chia trẻ thành 4 nhóm - Cô bao quát động viên trẻ thực hiện c. Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 2. Hoạt động học. Âm nhạc: DH: Ngày vui của bé. – TG: Hoàng Văn Yến NH : Ngày đầu tiên đi học–TG: Nguyễn Ngọc Thiện T/C: Nhảy theo tiếng nhạc * HĐ1 Gây hứng thú Cô cho trẻ kể tên những bài hát nói về trường mầm non. Cô cùng trẻ trò chuyện về lớp học của bé, về cô giáo. * HĐ2 Trọng tâm + Dạy hát: Ngày vui của bé - Cô dẫn dắt và hát lần 1 sau đó giới thiệu tên bài hát, tác giả. - Cô hát lần 2 hỏi trẻ tên bài hát tác giả. - Cô cho cả lớp hát 3 lần - Chia tổ nhóm, cá nhân hát - Cô cho trẻ hát nối giữa các tổ + Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học - Cô hát lần 1 giới thiệu tên bài hát tác giả - Cô hát 2 lần kết hợp múa minh họa * Trò chơi: Nhảy theo tiếng nhạc - Cô phổ biến cách chơi luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần * HĐ3: Kết thúc: Cô nhận xét động viên trẻ 3. Chơi - Hoạt động theo ý thích *HĐ1: T/C: Lộn cầu vòng. - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. * Lao động vệ sinh. - Cho trẻ lao động vệ sinh lau đồ chơi, tủ đồ chơi cùng cô (giá ca cốc, khăn mặt, tủ đồ chơi góc phân vai. - Cô nhận xét - Cho trẻ rửa chân tay. * Nêu gương cuối ngày. * Nêu gương cuối tuần.	Trẻ chơi trò chơi - Trẻ trò chuyện - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát và lắng nghe Trẻ đoán Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ thực hiện Chú ý nghe và trò chuyện cùng cô lắng nghe Trẻ nghe Trẻ hát Trẻ hát nối Trẻ lắng nghe Trẻ nghe cô hát Trẻ chơi Trẻ nghe Trẻ chơi trò chơi Trẻ lao động

KẾ HOẠCH TUẦN III

Chủ đề nhánh: Các khu vực trong trường mầm non

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 22/09 đến ngày 26/09/2025)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức :

- Trẻ biết trò chuyện về chủ đề cùng cô, trả lời đầy đủ câu hỏi của cô. Trẻ biết tên trường, địa chỉ của trường. Trẻ biết các khu vực của trường: Các lớp học, nhà bếp, khu vệ sinh, sân, vườn, đồ chơi ngoài trời. Trẻ biết mọi người trong trường.
- Trẻ biết tập các động tác theo cô, theo lời bài hát tiếng anh “You’re happy”
- Trẻ lấy kí hiệu vào góc chơi, biết thảo luận theo nhóm
- Trẻ biết các tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày và trong tuần.

2. Kỹ năng.

- Trẻ kể được tên trường, tên lớp, khu vực trong trường mầm non
- Trẻ có kỹ năng tập các động tác theo lời ca
- Có kỹ năng thể hiện được các vai chơi, cách chơi các góc.
- Mạnh dạn đưa ra lời nhận xét bạn ngoan hay chưa ngoan

3. Thái độ.

- Kính trọng cô giáo, yêu quý bạn bè, trường lớp, thích được đến lớp.
- Vui vẻ tập thể dục sáng.
- Mong muốn trở thành bé ngoan
- Chơi đoàn kết với bạn, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi qui định.

II Chuẩn bị:

- Tranh ảnh treo xung quanh lớp theo chủ đề
- Sân tập, xác xô
- Đồ chơi các góc:
 - + Góc phân vai: Bộ nấu ăn, bộ cốc, bát thìa, đồ bán hàng rau củ quả...
 - + Góc xây dựng: Gạch, mô hình trường Mầm non, nhà bảo vệ, nhà bếp...
 - + Góc nghệ thuật: Sáp màu, giấy A4, tranh vẽ trường mầm non, đất nặn...
 - + Góc thiên nhiên: Bình tưới, xẻng, chậu nước, ca múc nước, giẻ lau...
- Đàn, cờ, bé ngoan

III. Tổ chức hoạt động

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	- Đón trẻ vào lớp, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của mình vào tủ. - Cô hướng dẫn phụ huynh kí tên vào sổ giao nhận trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.				
-Trò chuyện	+ Tên trường, địa chỉ của trường. + Trẻ biết các khu vực của trường: Các lớp học, nhà bếp, khu vệ sinh, sân vườn, đồ chơi ngoài trời... + Trẻ biết mọi người trong trường: Bản thân trẻ, các bạn trong lớp (tên, sở thích) các cô giáo, các cô nhà bếp, cô hiệu trưởng, cô hiệu				

	phổ, bác bảo vệ và công việc của họ. + Trồng cây xanh, xây bếp, trang trí lớp... - Giáo dục trẻ yêu trường, lớp, giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp. - Biết nghe lời cô giáo, đoàn kết với bạn bè				
Thể dục sáng	* Trẻ hát Quốc ca vào sáng thứ 2 hàng tuần - Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. Giáo dục trẻ: Học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan học giỏi, sống hòa thuận đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt trong tương lai... * KĐ: Cho trẻ đi các kiểu sau đó dẫn 3 hàng ngang * TĐ: Tập đều theo nhạc bài hát tiếng anh: “You’re happy” - Hô hấp: Làm động tác gà gáy: - Tay: Đưa tay sang ngang, ra trước - Bụng: 2 tay lên cao cúi gập người tay chạm mũi chân" - Chân: 2 tay dang ngang, khuỵu gối đồng thời 2 tay chống hông - Bật: Bật tại chỗ * Hội tnh: Đi nhẹ nhàng về lớp.				
Chơi ngoài trời	* Chơi với cát, nước. * T/C Trời nắng trời mưa.	* Bé chơi với những chiếc vòng. * T/C: Thi xem đội nào nhanh	* Tham quan một số khu vực của trường * T/C: Tìm bạn thân	* Thí nghiệm vật chìm vật nổi. * TC: Chó sói xấu tính.	* QS, chơi với đồ chơi ngoài trời. * T/C: Mèo và chim sẻ
*Chơi tự do					
Hoạt động học	Thể dục: Đi khụy gối T/C: Ném bóng vào rổ	Thơ: Gà học chữ	Tạo hình: Vẽ trường mầm non	TCCC: O, Ô, Ơ	Âm nhạc: + Dạy hát: Trường cháu đây là trường mầm non + Nghe hát : Cô giáo miền xuôi + TC: Thi xem ai nhanh
Chơi, Hoạt động góc	* HĐ1: Trò chuyện: Cô trò chuyện với trẻ về trường mầm non, về lớp học của bé + Góc phân vai các con sẽ chơi gì, Chúng mình chơi lớp học nhé? Trong lớp có ai, Công việc của từng người... + Góc Xây dựng các con sẽ chơi những gì? (Xây trường mầm non)..... + Góc nghệ thuật: Các con sẽ làm gì? (Tập hát múa các bài hát nói về trường mầm non., Tết trung thu... + Góc thiên nhiên: Các con làm gì? Chăm sóc cây cảnh trong trường				

	mầm non.... + Góc học tập: Các con sẽ làm gì? Nặn, tô, vẽ về trường, lớp, các bạn và cô giáo.... Tích hợp quyền của trẻ trong các hoạt động trẻ chơi: trẻ có quyền được tham gia, có quyền được phát triển... - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi - Giáo dục trẻ trong khi chơi. * HĐ2: Quá trình chơi. - Cô đến từng góc chơi, quan sát trẻ chơi, hướng dẫn, gợi ý để trẻ thể hiện đúng vai chơi theo đúng chủ đề: *HĐ3: Kết thúc: cô nhận xét tuyên dương trẻ				
Chơi Hoạt động theo ý thích	*T/C: Bịt mắt bắt dê. * Bé trải nghiệm góc thư viện	*T/C: Bắt vịt * Giáo dục trẻ tránh xa những vật dụng nguy hiểm	* T/C: Cào cào giã gạo. * KNS: Rèn kỹ năng tô màu cho trẻ	*T/C: Xỉa cá mè * Nghe các bài hát trong CD	* T/C: Lộn cầu vòng * Lao động dọn vệ sinh *NGCT
	HĐ3: Chơi tự chọn				
Chơi hoạt động nêu gương	* Nêu gương cuối ngày. - Cho trẻ hát: Hoa bé ngoan. - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? - Cô khen trẻ và tặng cờ cho những trẻ xuất sắc. - Bên cạnh những bạn đã làm được việc tốt còn có bạn chưa làm được việc tốt. Ai phát hiện ra? - Cho trẻ tự nhận việc mình làm chưa tốt. - Cô tặng cờ cho những bạn chưa được nhận cờ. - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích.				
Vệ sinh trả trẻ	- Cô nhắc trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh cá nhân. - Trao đổi về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ ở lớp. - Cô nhắc nhở trẻ chuẩn bị tư trang cá nhân, vệ sinh chân tay mặt mũi sạch sẽ - Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ ATGT khi tham gia GT				

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai, ngày 22 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết cách chơi với cát, nước. Trẻ biết tên bài tập, biết đi khụy gối theo yêu cầu. Trẻ biết giở sách đúng chiều từ trái sang phải.
- Trẻ có kỹ năng chơi với cát, nước. Rèn cho trẻ kỹ năng đi khụy đúng kỹ thuật. Rèn kỹ năng quan sát, mở sách theo đúng chiều
- Có ý thức trong tập luyện. Kính trọng, vâng lời nhớ ơn cô giáo. Giữ gìn sách vở gọn gàng, ngăn nắp

II. Chuẩn bị.

- Sân tập sạch sẽ, phần
- Cát, nước, đồ chơi vỏ hộp bánh, vỏ hộp thạch, sân chơi
- Góc thư viện: Các loại sách: sách tiếng anh, truyện cổ tích, sách khám phá, sách kỹ năng...

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Chơi ngoài trời. * HD1: Chơi với cát, nước Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài “Vườn trường mùa thu” - Cô hướng trẻ đến chỗ chơi với cát, nước - Cô hỏi trẻ thích chơi gì? Chúng mình sẽ chơi in bàn tay, bàn chân trên cát nhé, bạn nào muốn chơi làm lâu dài bằng cát? - Cô cho trẻ chơi và giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giữ gìn vệ sinh sau khi chơi xong * HD2: Trôi nắng trời mưa - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. *HD3: Chơi tự do: 2. Hoạt động học: Thể dục KN: Đi khụy gối *HD1: Gây hứng thú: Cô giới thiệu về chủ đề và dẫn dắt trẻ vào bài học. *HD2: Trọng tâm: - Khởi động: cho trẻ đi chạy các kiểu sau đó ra 3 hàng ngang dẫn hàng đều. - Trọng động: BTPTC theo nhịp đếm (2lx8n) + ĐT tay: Đưa hai tay ra phía trước rồi lên cao + ĐT bụng: 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân. + ĐT chân : 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời 2 tay đưa về phía trước. (3lx8n) + ĐT bật: Bật tách, chụm chân. - Vận động cơ bản: Đi khụy gối Đội hình 2 hàng ngang quay mặt vào nhau + Cô giới thiệu tên bài tập và làm mẫu lần 1 + Lần 2 phân tích động tác cho trẻ quan sát - Gọi 2 trẻ lên làm thử, cô sửa sai cho trẻ - Trẻ thực hiện: Lần lượt cho 2 trẻ thực hiện, cô sửa sai cho trẻ - Gọi 2 trẻ làm tốt lên thực hiện lại cho cả lớp quan sát *T/C: Ném bóng vào rổ Cô hướng dẫn trẻ cách chơi, tổ chức chơi cho trẻ. - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng	Trẻ hát Chơi cái gì trẻ thích Trẻ hứng thú chơi Trẻ chơi Trẻ chú ý Đi các kiểu dẫn hàng Trẻ tập theo nhịp đếm Chú ý qs Qs, chú ý lắng nghe Trẻ làm thử Trẻ thực hiện Trẻ chơi Đi nhẹ nhàng

*HD3: Kết thúc: Nhận xét tuyên dương 3. Chơi, hoạt động theo ý thích *HD1: Trò chơi: Bịt mắt bắt dê - Cô nhắc luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần *HD2: Bé trải nghiệm góc thư viện + Cô cho trẻ xếp hàng đi đến góc thư viện - Cô giới thiệu các khu vực để sách khác nhau - Cô hướng dẫn trẻ mở sách, quan sát tranh trong sách... - Trẻ mở sách và xem sách - Trẻ cất sách theo đúng phân loại => Cô giáo dục trẻ: giữ gìn sách, để ngăn nắp.. *HD3: Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích 4. Nêu gương cuối ngày.	Trẻ chơi Trẻ xếp hàng Trẻ lắng nghe Trẻ xem sách Trẻ nghe Trẻ chơi
--	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Thứ ba, ngày 23 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết cách với những chiếc vòng. Trẻ biết tên bài thơ, tác giả, hiểu nội dung bài thơ Trẻ biết tránh xa những đồ dùng nguy hiểm.
- Phát triển khả năng quan sát, phát triển kỹ năng chơi với những chiếc vòng. Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm. Có kỹ năng, cách sử dụng với những đồ dùng không an toàn.
- Trẻ chơi đoàn kết không xô đẩy chen lấn nhau. Yêu thiên nhiên, yêu cái đẹp. Hứng thú tham gia trò chơi.

II. Chuẩn bị.

- Tranh ảnh, sách vẽ về lớp học, các đồ dùng đồ chơi. Tranh thơ.
- Vòng, đồ chơi, sân chơi

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời. *HD1: Bé chơi với những chiếc vòng - Cho trẻ vừa đi vừa hát “ Ra thăm vườn hoa” - Cô cho trẻ quan sát, nhận xét về đặc điểm của những chiếc vòng.	Trẻ hát Qs, nhận xét

- Các con muốn chơi gì với những chiếc vòng. - Cô gợi ý cho trẻ (lăn vòng, lái xe, bật vào, bật ra, lắc vòng) cho trẻ chơi theo ý tưởng của trẻ. - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi. - Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành nhau * HD2: T/C: Thi xem đội nào nhanh - Cô giới thiệu luật chơi cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. *HD3: Chơi tự do: Chơi theo ý thích 2. Hoạt động học: Thơ: Gà học chữ. *HD1: Gây hứng thú - Cô và trẻ hát, vận động bài hát Đàn gà trong sân - Cô bật video AI “Chú gà con xuất hiện và vẫy cánh, cất tiếng chào các bạn nhỏ *HD2: Trọng tâm. - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả - Cô đọc lần 1 diễn cảm, hỏi tên bài thơ, tác giả - Đọc lần 2 cùng tranh giảng nội dung bài thơ Đàm thoại: + Tên bài thơ? Tên tác giả? Cô dạy chữ gì? +Gà trống đọc như thế nào? +Gà mái đọc ra sao? +Cô dạy viết gà trống viết chữ o ntn? => Giáo dục trẻ phải đi học đều đúng giờ chú ý nghe cô giảng bài. - Dạy trẻ đọc thơ - Cô cùng trẻ đọc 3 lần, chia tổ nhóm, cá nhân đọc cô sửa sai cho trẻ. - Cho trẻ chơi kết hợp AI Gà tìm chữ o *HD3: Kết thúc cô cho trẻ hát bài "Con gà trống" 3. Chơi, hoạt động theo ý thích *HD1: T/C: Bắt vịt. - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. *HD2: Giáo dục trẻ tránh xa những vật dụng nguy hiểm - Cô gọi trẻ nói đến từng hình ảnh trong bức tranh và nêu nhận xét: VD: <i>Phích nước nóng.</i> + Đây là cái gì? Dùng để làm gì? Công dụng và tác hại của chúng? - Với hình ảnh: <i>Bờ ao.</i> Cô cho trẻ gọi tên tranh và đưa ra ý kiến: Bờ ao có phải là khu vui chơi của trẻ không? ... → Cô giáo dục ý thức cho trẻ: hãy tránh xa những nơi nguy hiểm và khi xảy ra nguy hiểm cần phải biết kêu cứu, hô hoán để mọi người đến giúp đỡ.	Trẻ trả lời Trẻ chơi cùng vòng Chú ý nghe Chơi trò chơi Trẻ chơi Hát cùng cô Trò chuyện, Chú ý lắng nghe Trẻ quan sát tranh Gà học chữ Chữ o Gáy vang ó ò Trẻ trả lời Tròn như quả trứng Chú ý nghe Trẻ đọc Trẻ chơi Trẻ hát Trẻ chơi Trẻ xem tranh Trả lời câu hỏi Chú ý qs Trẻ trả lời Trẻ nghe cô
--	---

* HD3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 4. Nêu gương cuối ngày.	Trẻ chơi
---	----------

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....
*** Trao đổi với phụ huynh**

Thứ tư, ngày 24 tháng 09 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết tên gọi, mục đích sử dụng của một số khu vực trong trường. Trẻ biết vận dụng các kỹ năng cơ bản: nét thẳng, nét ngang, nét xiên... vẽ trường mầm non. Trẻ biết tô màu theo yêu cầu của cô.
- Trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc. Phát triển tính sáng tạo của trẻ; rèn kỹ năng vẽ, tô màu, ngồi đúng tư thế cho trẻ. Trẻ tô đúng kỹ năng và tô mịn màng trong hình vẽ.
- Giáo dục trẻ yêu trường, yêu lớp, có ý thức bảo vệ môi trường, biết vứt rác bỏ vào thùng rác, có ý thức yêu quý, kính trọng, nghe lời cô giáo, yêu quý bạn bè trong lớp.

II. Chuẩn bị.

- Nhạc, sân chơi sạch sẽ...
- Tranh mẫu, vở tạo hình, sáp màu.
- Tranh vẽ về trường mầm non, bút sáp màu...

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời *HD1: Tham quan một số khu vực của trường - Cô tạo tình huống sắp tới có khách đến tham quan trường của mình và cho trẻ đóng vai làm hướng dẫn viên. Cô đóng vai làm khách du lịch. Hướng dẫn khách tham quan vườn trường và nói về khu vực đó cho khách biết. + Đây là khu vực nào của trường? + Trong khu vui chơi của sân trường có những đồ chơi nào? + Giúp cơ thể điều gì? + Trong quá trình chơi những trò chơi này tôi phải chú ý điều gì? - Nhắc lại và bổ sung giáo dục mà trẻ nói: Khi chơi không được đẩy nhau, tranh giành với bạn.... phải chơi đoàn kết	- Trẻ chú ý - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

- Tương tự với các khu vực khác. Cô gợi ý tên những khu vực để trẻ được nói về khu vực ấy. + Trong trường mầm non có những khu vực nào? Mục đích của khu vực đó là làm gì? + Làm thế nào để giữ gìn các khu vực đó? - Giáo dục: giữ gìn đồ dùng, đồ chơi tại các khu vực đó. Không vứt rác bừa bãi.... - Cô nhận xét trẻ, nhận xét hoạt động *HĐ2: T/C Tìm bạn thân - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. *HĐ3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích. 2. Hoạt động học: Tạo hình: Vẽ trường mầm non * HĐ1: Gợi mở giới thiệu bài. - Cô cùng trẻ hát: Trường chúng cháu là trường MN - Cô cùng trẻ trò chuyện. + Trường con tên gì, con học lớp nào? * HĐ2: Trạng tâm. - Cô đưa tranh cho trẻ quan sát - Cô vẽ mẫu: Cô vừa phân tích vừa vẽ. - Cô hướng dẫn trẻ cách ngồi, cách cầm bút, mở vở. - Cô cho trẻ thực hiện vào vở, bao quát động viên trẻ. * HĐ3: Trưng bày sản phẩm. - Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày. - Cô nhận xét 3. Chơi, hoạt động theo ý thích * HĐ1: T/C: Cào cào giã gạo. - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. * HĐ2: KNS: Rèn kỹ năng tô màu cho trẻ *Cho trẻ chơi TC “Giấu tay”. * Cho trẻ quan sát 2- 3 tranh vẽ mẫu về trường mầm non. - Cho trẻ nhận xét về các bức tranh. - Cô phát tranh vẽ về trường mầm non và gợi ý trẻ tô màu sáng tạo, tô đúng kỹ năng. - Cô cho trẻ thực hiện: + Con đang cầm tranh gì? + Con sẽ dùng màu gì để tô. + Con tô hình gì trước? Màu gì...? - Cô quan sát và khuyến khích trẻ tô màu đúng kỹ năng và tô mịn màng trong hình vẽ. * Nhận xét và chuyển hoạt động cho trẻ. *HĐ3: Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ quan sát và trả lời câu hỏi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi. Trẻ chơi Trẻ hát Trẻ trò chuyện Trẻ quan sát Trẻ chú ý Trẻ vẽ Trẻ mang sp lên Trẻ chơi Trẻ chơi trò chơi Trẻ quan sát tranh Trẻ nhận tranh Trẻ thực hiện Trẻ chú ý tô màu Trẻ chơi
---	---

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Thứ năm, ngày 25 tháng 09 năm 2025

I. Mục đích

- Biết đặc điểm, tính chất của vật chìm, vật nổi. Biết chơi các trò chơi chữ cái o, ô, ơ. Biết tên bài hát, ý nghĩa và nội dung của những bài hát.
- Hình thành cho trẻ kỹ năng trong cuộc sống. Có kỹ năng chơi các trò chơi chữ cái. Có kỹ năng nghe, hát cùng bài hát đúng giai điệu.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Trẻ chú ý vào bài, chơi đoàn kết cùng các bạn. Trẻ có ý thức chăm chỉ lao động giữ gìn vệ sinh chung, chơi tốt trò chơi, chơi đoàn kết với bạn

II. Chuẩn bị.

- Sân chơi, chậu nước, sỏi, đá, nhựa, gỗ ... đồ chơi, sân chơi
- Thẻ chữ o, ô, ơ, nhà gắn thẻ chữ...
- Loa, đầu đĩa, đĩa hát các bài hát trong chủ đề.

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời * HĐ1: Quan sát thí nghiệm: Vật chìm, vật nổi. - Các con hãy chú ý xem trên tay cô cầm gì (hòn sỏi) bây giờ cô sẽ thả chúng vào chậu nước. - Cô cho trẻ đoán điều gì sẽ xảy ra khi cô thả các vật này vào trong nước các con thấy hiện tượng gì sẽ xảy ra với hòn sỏi này? - Cô chia lớp ra làm nhiều nhóm, cô cho trẻ lên trải nghiệm theo nhóm trẻ, - Cô gọi hỏi trẻ tại sao vật này chìm mà vật kia lại nổi? * HĐ2: T/C: Chó sói xấu tính. - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. * HĐ3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích	Quan sát Trẻ trả lời Trẻ trải nghiệm Trẻ trả lời Trẻ chơi Trẻ chơi
2. Hoạt động học: TCCC : O, Ô, Ơ. HĐ1: Gây hứng thú: - Cô cho trẻ hát bài : “Trường chúng cháu là trường mầm non” - Cô tặng trẻ rô thẻ chữ	Trẻ hát Trẻ nhận thẻ chữ

- Cô cho trẻ phát âm chữ cái bằng Tiếng Anh HĐ2: Trạng tâm. * TC : Giơ chữ theo yêu cầu của cô - Cô nói đặc điểm cho trẻ chơi giơ chữ cái * TC : ‘Tìm về đúng lớp mình ’ - Mỗi trẻ cầm một thẻ chữ o, ô,ơ , trẻ có chữ nào về khu vực có chữ đó * TC: ‘ Xếp chữ o, ô ,ơ ’ - Cô cho trẻ xếp chữ o,ô,ơ bằng vỏ hến * TC: Gạch chân chữ o, ô, ơ - Bật qua suối lên gạch chân chữ o, ô, ơ * TC: ‘ Tạo chữ’ - Tạo chữ bằng dây len theo yêu cầu *HĐ3: Kết thúc: cô cho nhận xét tuyên dương trẻ	Trẻ phát âm
3. Chơi - Hoạt động theo ý thích *HĐ 1: TC: Xỉa cá mè. - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. *HĐ2: Nghe các bài hát trong chủ đề - Cô cùng trẻ trò chuyện về trường mầm non, về các hoạt động diễn ra trong trường. - Cô mở đĩa hát cho trẻ xem - Cô hỏi trẻ bạn nào thuộc những bài hát nào trong đĩa hát thì hát cho các bạn cùng nghe - Cô gọi 1 vài trẻ, nhóm trẻ lên hát *HĐ3 Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích.	Trẻ giơ Trẻ chú ý chơi Trẻ xếp Trẻ chơi Trẻ chú ý chơi Trẻ chơi Trò chuyện cùng cô Chú ý nghe Trẻ hát Trẻ chơi
4. Nêu gương cuối ngày.	

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....
.....
.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....
*** Trao đổi với phụ huynh**
.....

Thứ sáu, ngày 26 tháng 09 năm 2025

I. Mục đích

- Biết tên gọi và cách chơi của các loại đồ chơi ngoài trời. Trẻ biết tên bài hát, thuộc bài hát, biết hát đúng giai điệu. Trẻ biết lau dọn vệ sinh các góc chơi; trẻ biết nêu gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình, về bạn.
- Có kĩ năng trong quan sát và biết cách chơi với các đồ chơi. Trẻ có thể thể hiện tình cảm theo lời ca, kĩ năng hát đúng giai điệu. Phát triển kĩ năng sống

cho trẻ, trẻ có kỹ năng lau dọn cùng cô; trẻ phân biệt được việc làm nào là tốt, việc làm nào chưa tốt trẻ đã mắc phải.

- Trẻ tích cực học tập. Trẻ hứng thú học bài cùng cô và các bạn. Trẻ có ý thức chăm học, nghe lời cô giáo, có ý thức giữ gìn đồ dùng đồ chơi, hứng thú chơi trò chơi cùng cô, các bạn.

II. Chuẩn bị.

- Sân chơi, đồ chơi.
- Nhạc, loa, 1 số nhạc cụ...
- Đàn, cờ, bé ngoan

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Chơi ngoài trời *HD1: Qs, chơi với đồ chơi ngoài trời. - Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài: “Vườn trường mùa thu” Các con nhìn trên sân trường có những đồ chơi gì? - Cô đưa trẻ đến từng loại đồ chơi cho trẻ qs và hỏi trẻ: Đây là đồ chơi gì? (cầu trượt). Có đặc điểm gì? (có bậc bước lên, có máng trượt). Màu sắc thế nào? Làm bằng gì? Các con có biết chơi đồ chơi này như thế nào không? Cô chỉ vào chiếc máy bay và hỏi còn đây là gì? Máy bay là phương tiện giao thông đường gì? Dùng để chở gì? Đi nhanh hay chậm hơn ô tô? → Cô hướng dẫn trẻ cách chơi và giáo dục trẻ trong khi chơi đoàn kết và đảm bảo an toàn. *HD2: Trò chơi: Mèo và chim sẻ - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. *HD3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 2. Hoạt động học. Âm nhạc: DH: Trường chúng cháu là trường mầm non – TG: Phạm Tuyên NH : Cô giáo miền xuôi–TG: Mộng Lân T/C : Thi xem ai nhanh *HD 1: Giới thiệu bài - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề trường MN thân yêu của bé và dẫn dắt trẻ vào bài * HD 2: Trạng tâm *Dạy hát: Trường chúng cháu là trường mầm non – TG: Phạm Tuyên - Cô giới thiệu tên bài hát và hát cho trẻ nghe lần 1. - Cô hát lần 2 cùng với nhạc, cô vừa hát bài hát gì? Của tác giả nào?	Trẻ hát Trẻ trả lời Trả lời Trả lời câu hỏi Qs, trả lời Trẻ chơi Trẻ lắng nghe Trẻ chơi trò chơi Trẻ chơi Chú ý nghe và trò chuyện cùng cô Trẻ nghe

- Cô đọc chậm lời ca và giảng nội dung bài hát. - Dạy trẻ hát: Tập thể, tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát. (Cô chú ý sửa sai và khuyến khích trẻ hát theo nhạc) + NH: Cô giáo miền xuôi–TG: Mộng Lân - Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả, hát lần 1 - Cô hát lần 2 kết hợp với động tác minh họa hoặc nghe nhạc trên máy tính + T/C : Thi xem ai nhanh - Cô phổ biến cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần * HĐ 3: Kết thúc: Nhận xét tuyên dương 3. Chơi - Hoạt động theo ý thích *HĐ1: T/C: Lộn cầu vòng - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần * Lao động vệ sinh. - Cho trẻ lao động vệ sinh lau đồ chơi, tủ đồ chơi cùng cô (giấy ca cốc, khăn mặt, tủ đồ chơi góc phân vai...) - Cô nhận xét - Cho trẻ rửa chân tay. * Nêu gương cuối ngày. * Nêu gương cuối tuần. HĐ1: Gây hứng thú. HĐ2: Nhận xét và phát phiếu bé ngoan. Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được nhận gì ? Cô hỏi trẻ : Để được phiếu bé ngoan, trong tuần các con phải có mấy lá cờ ? - Cô cho trẻ nhận xét bảng bé ngoan. - Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ * Cô giáo dục trẻ ngoan ngoãn, chăm chỉ, vui chơi đoàn kết với bạn. + LHVN: Cô cùng trẻ hát các bài hát trong chủ đề, khuyến khích trẻ xung phong lên hát. * Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích	Trẻ lắng nghe Trẻ hát Trẻ lắng nghe Trẻ nghe cô hát Trẻ chơi Trẻ chơi trò chơi Trẻ lao động Trẻ nghe Trẻ rửa chân tay Trẻ bên cô Thứ 6, được phiếu bé ngoan Có 3 lá cờ trở lên ạ Trẻ nhận phiếu BN Trẻ lắng nghe Trẻ hát cùng cô Trẻ chơi
--	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Đánh giá nhận xét của BGH

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Gia Lộc, ngày tháng năm 2025
Ban giám hiệu kí, duyệt

Nguyễn Thị Thuận

KẾ HOẠCH TUẦN IV
Chủ đề nhánh: Bé và các bạn trong lớp
Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 29/09 đến ngày 03/10/2025)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức :

- Trẻ biết trò chuyện về chủ đề cùng cô, trả lời đầy đủ câu hỏi của cô. Trẻ biết các bạn trong lớp.
- Trẻ biết tập các động tác theo cô, theo bản nhạc tiếng anh “You’re happy”
- Trẻ lấy kí hiệu vào góc chơi, biết thảo luận theo nhóm
- Trẻ biết các tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày và trong tuần.

2. Kỹ năng.

- Trẻ kể được tên trường, tên lớp, khu vực trong trường mầm non
- Trẻ có kỹ năng tập các động tác theo lời ca
- Có kỹ năng thể hiện được các vai chơi, cách chơi các góc.
- Mạnh dạn đưa ra lời nhận xét bạn ngoan hay chưa ngoan

3. Thái độ.

- Kính trọng cô giáo, yêu quý bạn bè, trường lớp, thích được đến lớp.
- Vui vẻ tập thể dục sáng.
- Mong muốn trở thành bé ngoan
- Chơi đoàn kết với bạn, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi qui định.

II. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh treo xung quanh lớp theo chủ đề
- Sân tập, xác xô
- Đồ chơi các góc:
- + Góc phân vai: Bộ nấu ăn, bộ cốc, bát thìa, đồ bán hàng rau củ quả...
- + Góc xây dựng: Gạch, mô hình trường Mầm non, nhà bảo vệ, nhà bếp...
- + Góc nghệ thuật: Sáp màu, giấy A4, tranh vẽ trường mầm non, đất nặn...
- + Góc thiên nhiên: Bình tưới, xẻng, chậu nước, ca múc nước, giẻ lau...
- Đàn, cờ, bé ngoan

III. Tổ chức hoạt động

Thứ HĐ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	- Đón trẻ vào lớp, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của mình vào tủ. - Cô hướng dẫn phụ huynh kí tên vào sổ giao nhận trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.				
-Trò chuyện	- Cháu tên là gì? + Tên lớp của trẻ. + Các bạn trong lớp. + Đặc điểm của các bạn trai. + Đặc điểm của các bạn gái. + Cháu thích chơi với những bạn nào				

	- Trò chuyện với trẻ về các bạn trong lớp: Hỏi trẻ: + Chơi với bạn có vui không? + Các bạn đến lớp có ai ? + Cô giáo làm những công việc gì? + Các bạn nhỏ thì làm gì? + Chúng mình có thích làm cô giáo không? + Là học sinh thì phải như thế nào nhỉ? - Giáo dục trẻ ngoan, chăm học để có nhiều phần thưởng - Biết nghe lời cô giáo, đoàn kết với bạn bè.				
Thể dục sáng	* Trẻ hát Quốc ca vào sáng thứ 2 hàng tuần - Cho trẻ đọc 5 điều Bác Hồ dạy. Giáo dục trẻ: Học tập theo gương của Bác Hồ, luôn chăm ngoan học giỏi, sống hòa thuận đoàn kết, chia sẻ, yêu nước, yêu người và trở thành công dân tốt trong tương lai... * KĐ : Cho trẻ đi các kiểu sau đó dẫn 3 hàng ngang * TĐ : Tập đều theo nhạc bài hát tiếng anh: “You’re happy” - Hô hấp: Làm động tác gà gáy: - Tay: Đưa tay sang ngang, ra trước - Bụng: 2 tay lên cao cúi gập người tay chạm mũi chân" - Chân: 2 tay dang ngang, khuỵu gối đồng thời 2 tay chống hông - Bật: Bật tại chỗ * Hồi tĩnh : Đi nhẹ nhàng về lớp.				
Chơi ngoài trời	* Chơi với cát, nước. * T/C Trời nắng trời mưa.	* Bé chơi với những chiếc vòng. * T/C: Thi xem đội nào nhanh	* Chơi với giấy * T/C: Tìm bạn thân	* Thí nghiệm vật chìm vật nổi. * TC: Chó sói xấu tính.	* Nhặt lá theo yêu cầu của cô. * T/C: Mèo và chim sẻ
*Chơi tự do					
Hoạt động học	Thể dục: Bật xa 40-50cm T/C: Ném bóng vào rổ	KPXH Bé và các bạn trong lớp	Tạo hình Làm chiếc ghế đứng được (STEAM)	Truyện Anh chàng mèo mướp	Âm nhạc: Sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề
Chơi Hoạt động góc	- * HĐ1: Trò chuyện: Cô trò chuyện với trẻ về trường mầm non, về lớp học của bé + Góc phân vai các con sẽ chơi gì, Chúng mình chơi lớp học nhé? Trong lớp có ai, Công việc của từng người... + Góc Xây dựng các con sẽ chơi những gì? (Xây trường mầm non)..... + Góc nghệ thuật: Các con sẽ làm gì? (Tập hát múa các bài hát nói về trường mầm non, Tết trung thu... + Góc thiên nhiên: Các con làm gì? Chăm sóc cây cảnh trong trường mầm non....				

	+ Góc học tập: Các con sẽ làm gì? Nặn, tô, vẽ về trường, lớp, các bạn và cô giáo.... - Tích hợp quyền của trẻ trong các hoạt động trẻ chơi: trẻ có quyền được tham gia, có quyền được phát triển... - Cho trẻ lấy ký hiệu gắn vào góc chơi - Giáo dục trẻ trong khi chơi. * HĐ2: Quá trình chơi. - Cô đến từng góc chơi, quan sát trẻ chơi, hướng dẫn, gợi ý để trẻ thể hiện đúng vai chơi theo đúng chủ đề: *HĐ3: Kết thúc: cô nhận xét tuyên dương trẻ				
Chơi Hoạt động theo ý thích	*T/C: Bịt mắt bắt dê. * Xếp chữ cái o, ô, ơ bằng hột hạt	*T/C: Bắt vịt * Dạy trẻ kỹ năng nhảy aerobic (phòng âm nhạc)	* T/C: Cào cào giã gạo. * KNS: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh và ứng phó khi bị lạc	*T/C: Xĩa cá mè * Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích	* T/C: Lộn cầu vòng * Lao động dọn vệ sinh *NGCT
	HĐ3: Chơi tự chọn				
Chơi hoạt động nêu gương	* Nêu gương cuối ngày. - Cho trẻ hát: Hoa bé ngoan. - Trong ngày hôm nay có những bạn nào đã làm được việc tốt? - Cô khen trẻ và tặng cờ cho những trẻ xuất sắc. - Bên cạnh những bạn đã làm được việc tốt còn có bạn chưa làm được việc tốt. Ai phát hiện ra? - Cho trẻ tự nhận việc mình làm chưa tốt. - Cô tặng cờ cho những bạn chưa được nhận cờ. - Cho trẻ chơi trò chơi trẻ thích.				
Vệ sinh trả trẻ	- Cô nhắc trẻ cất dọn đồ chơi, vệ sinh cá nhân. - Trao đổi về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ ở lớp. - Cô nhắc nhở trẻ chuẩn bị tư trang cá nhân, vệ sinh chân tay mặt mũi sạch sẽ - Nhắc nhở trẻ chấp hành luật lệ ATGT khi tham gia GT				

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai, ngày 29 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết cách chơi với cát, nước. Trẻ biết tên bài tập, biết dùng sức bật xa 40-45cm theo yêu cầu. Trẻ biết tên đặc điểm, cấu tạo của chữ cái
- Trẻ có kỹ năng chơi với cát, nước. Rèn cho trẻ kỹ năng bật xa đúng kỹ thuật, tiếp đất bằng ½ bàn chân trên. Rèn kỹ năng ghi nhớ quan sát có chủ đích.
- Có ý thức trong tập luyện. Kính trọng, vâng lời nhớ ơn cô giáo. Trẻ tích cực xếp chữ.

II. Chuẩn bị.

- Sân tập sạch sẽ, phân
- Cát, nước, đồ chơi vỏ hộp bánh, vỏ hộp thạch, sân chơi
- Hột hạt, thẻ chữ: o, ô, ơ.

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Chơi ngoài trời. * HD1: Chơi với cát, nước Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài “Vườn trường mùa thu” - Cô hướng trẻ đến chỗ chơi với cát, nước - Cô hỏi trẻ thích chơi gì? Chúng mình sẽ chơi in bàn tay, bàn chân trên cát nhé, bạn nào muốn chơi làm lâu dài bằng cát? - Cô cho trẻ chơi và giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giữ gìn vệ sinh sau khi chơi xong * HD2: Trờ nắng trời mưa - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần *HD3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 2. Hoạt động học: Thể dục KN:BAT xa 40-45cm *HD1: Gây hứng thú: Cô giới thiệu về chủ đề và dẫn dắt trẻ vào bài học. *HD2: Trọng tâm: - Khởi động: cho trẻ đi chạy các kiểu sau đó ra 3 hàng ngang dẫn hàng đều. - Trọng động: BTPTC theo nhịp đếm (2lx8n) + ĐT tay: Đưa hai tay ra phía trước rồi lên cao + ĐT bụng: 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân. + ĐT chân : 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời 2 tay đưa về phía trước. (3lx8n) + ĐT bat: Bat tách, chụm chân (3lx8n). - Vận động cơ bản: BAT xa 40-45cm Đội hình 2 hàng ngang quay mặt vào nhau + Cô giới thiệu tên bài tập và làm mẫu lần 1 + Lần 2 phân tích động tác cho trẻ quan sát - Gọi 2 trẻ lên làm thử, cô sửa sai cho trẻ - Trẻ thực hiện: Lần lượt cho 2 trẻ thực hiện, cô sửa sai cho trẻ - Gọi 2 trẻ làm tốt lên thực hiện lại cho cả lớp quan sát *T/C: Ném bóng vào rổ Cô hướng dẫn trẻ cách chơi, tổ chức chơi cho trẻ. - Hội tĩnh: Đi nhẹ nhàng *HD3: Kết thúc 3. Chơi, hoạt động theo ý thích	Trẻ hát Chơi cái gì trẻ thích Trẻ hứng thú chơi Trẻ chơi trò chơi Trẻ chơi Trẻ chú ý Đi các kiểu dẫn hàng Trẻ tập thể dục theo nhịp đếm Chú ý qs Qs, chú ý lắng nghe Trẻ làm thử Trẻ thực hiện Chơi tốt trò chơi Đi nhẹ nhàng

*HD1: Trò chơi: Bịt mắt bắt dê - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần *HD2: Xếp chữ cái o, ô, ơ bằng hạt hạt - Cô hỏi trẻ chữ cái trẻ đã học - Cô hỏi trẻ lại cấu tạo, đặc điểm của từng chữ - Cô xếp mẫu - Cô phát hạt hạt cho trẻ xếp - Trẻ xếp - Cô quan sát, nhận xét, tuyên dương trẻ *HD3: Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích. 4. Nêu gương cuối ngày.	Trẻ chơi Trẻ trả lời Trẻ quan sát Trẻ nhận hạt hạt Trẻ xếp Trẻ lắng nghe Trẻ chơi
---	--

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Thứ ba, ngày 30 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết cách với những chiếc vòng. Trẻ biết tên các bạn trong lớp của mình. Trẻ biết động tác của bài nhảy.
- Phát triển khả năng quan sát, phát triển kỹ năng chơi với những chiếc vòng. Trẻ chú ý quan sát và phát triển tư duy tốt hơn cho trẻ. Phát triển kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích
- Trẻ chơi đoàn kết không xô đẩy chen lấn nhau. Trẻ chơi vui, đoàn kết với bạn bè. Trẻ tích cực tham gia bài tập.

II. Chuẩn bị.

- Tranh ảnh, sách vẽ về lớp học, các đồ dùng đồ chơi. Tranh thơ.
- Vòng, đồ chơi, sân chơi
- Phòng âm nhạc, nhạc nhảy aerobic...

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời. *HD1: Bé chơi với những chiếc vòng - Cho trẻ vừa đi vừa hát “ Ra thăm vườn hoa” - Cô cho trẻ quan sát, nhận xét về đặc điểm của những chiếc vòng. - Các con muốn chơi gì với những chiếc vòng. - Cô gợi ý cho trẻ (lăn vòng, lái xe, bật vào, bật ra, lắc	Trẻ hát Qs, nhận xét

vòng) cho trẻ chơi theo ý tưởng của trẻ. - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi. - Cô giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành nhau * HĐ2: T/C: Thi xem đội nào nhanh - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần *HĐ3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 2. Hoạt động học: KPXH “Bé và các bạn trong lớp” *HĐ1: Gây hứng thú + Cô trò chuyện dẫn dắt vào chương trình dành cho các bé với chủ đề: “ bạn của bé”. Các con sẽ được kể về bạn của mình, là nơi các con sẽ được chia sẻ tình cảm của mình với bạn bè. - Chương trình sẽ diễn ra trong 3 phần + phần 1: với chủ đề các bạn của bé + phần 2: là những việc bé làm cùng bạn + phần 3: điều làm cho bạn buồn bạn vui *HĐ 2: Trọng tâm -Tổ chức cho trẻ chơi tc: Tìm bạn thân + Cô có 1 yêu cầu dành cho các con đó là các bạn trong nhóm sẽ cùng nhau trò chuyện và nói được bạn tên gì? Con nghĩ gì về bạn? - Cô cho trẻ ngồi vòng tròn và hỏi trẻ + Thế nào là bạn bè? + Đã là bạn bè thì phải chơi với nhau ntn? + ở lớp con thích chơi với bạn nào? Vì sao? Bạn bè là phải biết quan tâm, giúp đỡ nhau, chơi hoà thuận đoàn kết với nhau các con nhớ chưa nào? * Những việc bé làm cùng bạn Tổ chức trò chơi: cùng chung sức Trẻ chơi xong cô hỏi trẻ: + Các nhóm vừa làm gì? + Khi cùng nhau làm việc các con thấy ntn? + Nếu việc đó mà các con làm một mình thì sẽ ntn? => GD trẻ đoàn kết giúp đỡ nhau - Cho trẻ kể về những việc hay làm cùng bạn. * Điều làm cho bạn buồn, bạn vui - Chia trẻ làm 3 nhóm, mỗi nhóm được tặng 1 bảng biểu có gắn khuôn mặt cười và buồn, rất nhiều các hình ảnh về các bạn vui chơi..từng bạn trong nhóm sẽ tìm hình ảnh các bạn chơi vui về gắn vào cột khuôn mặt cười, hình ảnh các bạn đánh nhau...gắn vào cột có khuôn mặt khóc - Kết thúc chương trình cô cho cả lớp là xem các hình ảnh về các bạn chơi vui vẻ, đoàn kết với nhau	Trẻ trả lời Chú ý nghe Chơi trò chơi Trẻ chơi Trẻ lắng nghe Trẻ quan sát tranh Trẻ chơi Trẻ nói chuyện trong nhóm với nhau Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ chơi Trẻ xem
--	---

*HD 3: Kết thúc: - Chụp ảnh lưu niệm tập thể cả lớp và kết thúc giờ học.	Trẻ chụp ảnh
3. Chơi, hoạt động theo ý thích *HD1: T/C: Bắt vịt. - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần	Trẻ chơi
*HD2: Dạy trẻ kỹ năng nhảy aerobic (phòng âm nhạc) + Cô cho trẻ xếp hàng đi đến phòng âm nhạc - Cô giới thiệu tên bài nhảy, một số động tác trong bài nhảy. - Cô dạy trẻ nhảy - Trẻ thực hiện - Trẻ nhảy kết hợp với nhạc - Cô nhận xét	Trẻ xếp hàng Trẻ lắng nghe Trẻ quan sát Trẻ thực hiện
* HD3: Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích	Trẻ lắng nghe
4. Nêu gương cuối ngày.	Trẻ chơi

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

.....

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Thứ tư, ngày 01 tháng 10 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết phối hợp giữa các ngón tay để bóp, vo giấy thành những viên giấy nhỏ để chơi.
- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, chất liệu, cấu tạo của các loại ghế (ghế gỗ, ghế sofa..)
- + **S (science- khoa học):** Trẻ biết cấu tạo của một chiếc ghế.
- + **T (technology- công nghệ):** Trẻ xem hình ảnh một số chiếc ghế trên ti vi, Ipad...
- + **E (engineering- chế tạo):** Trẻ biết sắp xếp, sử dụng băng dính, dây chun, dây buộc để nối các thanh gỗ lại với nhau.
- + **A (arts- nghệ thuật):** Sử dụng các nguyên liệu để trang trí cho chiếc ghế.
- + **M (mathematic- toán học):** Sử dụng thước đo để đo những thanh gỗ với kích thước khác nhau cho những mục đích khác nhau.
- Trẻ biết những việc nên làm và những việc không nên làm khi bị lạc bố mẹ; biết xử lý tình huống khi bị lạc...
- Phát triển vận động tinh cho trẻ, các cơ ngón tay phối hợp nhẹ nhàng. Rèn khả năng quan sát, thảo luận; Rèn kỹ năng vẽ các nét để vẽ bảng thiết kế. Rèn cho

trẻ kỹ năng xử lý tình huống khi gặp khó khăn; Rèn cho trẻ kỹ năng giao tiếp với mọi người xung quanh

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Cố gắng hoàn thành công việc được giao. Yêu quý, kính trọng, nghe lời cô giáo, yêu quý bạn bè trong lớp.

II. Chuẩn bị.

- Giấy đã qua sử dụng, rổ, sân trường, đồ chơi ngoài trời
- Que kem, que đề lưỡi, bìa catton, cành cây khô trẻ đã thu lượm được, các nguyên vật liệu tự nhiên. Băng dính, hồ dán, băng keo, kéo, dây chun, dây len...
- Lớp học sạch sẽ...

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời *HD1: Chơi với giấy - Cô có gì đây? Trên tay cô có gì đây? - Cho trẻ quan sát giấy và cô hỏi: Giấy có hình gì? Sao con biết giấy đã qua sử dụng?... - Cho trẻ chơi các trò chơi theo ý thích: làm điều, ông nhòm, quạt..... - Cho trẻ vo giấy thành hình tròn chơi đá bóng, ném bóng vào rổ... - Chơi xong bỏ giấy vào thùng rác không xé vứt lung tung. *HD2: T/C Tìm bạn thân - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần *HD3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 2. Hoạt động học: Tạo hình: Làm chiếc ghế đứng được *HD 1: Ôn định tổ chức - Cho trẻ xem video về câu chuyện của 1 chiếc ghế cũ. - Trò chuyện với trẻ về video và hướng vào bài. - Làm gì để giúp đỡ bạn ghế cũ kia? * HD 2: Trọng tâm a. Khám phá cấu tạo của chiếc ghế: S (Khoa học) - Cô cho trẻ xem hình ảnh qua TV, các loại ghế để trẻ cùng thảo luận và trả lời các câu hỏi: - Chiếc ghế có đặc điểm gì? Có tác dụng gì? - Làm thế nào để tạo ra ghế có thể đứng được? T: Technology – Công nghệ: GV cho trẻ xem hình ảnh qua Ipad, qua TV, các loại ghế để trẻ cùng thảo luận tìm cách làm ra một chiếc ghế có thể đứng được. Chốt đầu bài: Hôm nay lớp mình sẽ làm những chiếc ghế có thể đứng được.	Trẻ trả lời. - Trẻ chơi Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi. Trẻ chơi - Trẻ xem - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

b. Tưởng tượng lên kế hoạch, xây dựng ý tưởng và thiết kế

E- Chế tạo: Đưa ra ý tưởng thiết kế một chiếc ghế: Trẻ sử dụng bút, giấy vẽ các mẫu thiết kế mà trẻ nghĩ đến.

- Cô cung cấp một số nguyên vật liệu cho trẻ: Que kem, que đẽ lưỡi, bìa catton, cành cây, lá cây... Băng dính, hồ dán, băng, dây chun, dây buộc...

M-Toán: Sử dụng thước đo để đo những thanh gỗ với kích thước khác nhau cho những mục đích khác nhau.

c. Thiết kế: A – Tạo hình: Các nhóm tự thảo luận và đưa ra ý tưởng thiết kế của nhóm mình. GV gợi ý cho trẻ thêm về các họa tiết, chi tiết trang trí cho chiếc ghế.

- Cho trẻ lên chọn nguyên vật liệu về nhóm của mình và thực hiện.

d. Trẻ thực hiện

E-Chế tạo: Cô gợi ý cách làm thông qua các câu hỏi:

+ Làm thế nào để kết nối các nguyên liệu vào nhau?

+ Trẻ lựa chọn nguyên liệu và thực hiện thao tác làm chiếc ghế theo nhóm.

- Có giống với bản vẽ không? Chiếc ghế có đứng vững không? Cần cải tiến như thế nào?

M: Toán: Gv lưu ý hướng dẫn trẻ chấp ghép các nguyên liệu, cách đo các thanh gỗ để tạo thành chiếc ghế.

đ. Đánh giá

- Cô đánh giá xem các kỹ thuật buộc, ghép, đo đã tốt chưa? Nếu chưa thì nên làm thế nào? Để chiếc ghế đẹp hơn các con có thể trang trí cho chiếc ghế của mình đẹp hơn với các họa tiết. Sau khi hoàn thành các tác phẩm các con sẽ thuyết trình với tác phẩm các con vừa làm được.

*** Kết thúc**

- Cho trẻ tạo một bữa tiệc, sử dụng ghế để chuẩn bị bàn tiệc. Cô chuyển hoạt động.

3. Chơi, hoạt động theo ý thích

*** HĐ1: T/C: Cào cào giả gạo.**

- Cô nêu cách chơi, luật chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần

*** HĐ2: KNS: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh và ứng phó khi bị lạc**

- Cô và trẻ trò chuyện và dẫn dắt vào bài

- Cô tạo tình huống và đàm thoại

- Tình huống: Cô đưa ra tình huống trẻ bị lạc mẹ

*** Đàm thoại:** Hỏi trẻ: Nếu là các con trong tình huống

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

Trẻ chơi

- Trẻ trò chuyện

- Trẻ trả lời

khi bị lạc thì các con sẽ xử lý như thế nào? => Cô khái quát lại: Khi bị lạc nếu các con nhớ số điện thoại của bố mẹ nhờ người lớn gọi điện về hoặc chúng mình tìm đến những người mặc đồng phục như: Bác bảo vệ, chú công an, hoặc cô bán hàng để mọi người giúp đỡ chúng mình. Tuyệt đối chúng mình không được đi theo người lạ và không nhận quà hay đồ ăn đến từ người lạ. - Những nơi đông người chúng mình không cần thận nếu bị lạc sẽ rất khó để tìm thấy người thân đấy! Vì vậy khi đi chơi, hay đi thăm, đi khám ở đâu đó cùng với người thân của chúng mình thì các con hãy luôn chú ý quan sát người thân đi bên cạnh mình, và chúng mình không được tự ý chạy đi lung tung khi chưa được sự đồng ý của người thân các con đã nhớ chưa? * Cách xử lý tình huống - Bây giờ lớp mình hãy cùng cô tìm hiểu về cách xử lý khi bị lạc ở một số nơi khi các con không nhớ số điện thoại của người thân và địa chỉ của gia đình nhé! - Nếu các con bị lạc ở chợ gần nhà hoặc siêu thị thì các con sẽ xử lý như thế nào? (Nếu ở chợ thì các con nên tìm đến các bác bán hàng ngoài chợ và nói tên của bố mẹ chúng mình để các bác giúp đỡ, còn ở siêu thị thì các con sẽ tìm gặp đến bác bảo vệ hoặc các cô bán hàng để mọi người đưa thông tin con bị lạc trên loa) - Nếu các con bị lạc ở bệnh viện thì các con sẽ xử lý như thế nào? (Tìm đến bác bảo vệ hoặc các bác sĩ, y tá có đồng phục blouse trắng để nhờ giúp đỡ) - Nếu con bị lạc ở công viên thì các con sẽ xử lý như thế nào? (Tìm đến chốt bảo vệ của công viên để nhờ sự giúp đỡ) => Giáo dục trẻ: Các con ạ! Dù bị lạc ở đâu công viên hay bệnh viện, hay một trung tâm thương mại lớn thì việc đầu tiên các con phải làm đó là phải giữ bình tĩnh, để nhờ người giúp đỡ. Chúng mình không được đi theo người lạ, khi có người lạ tiếp cận hoặc lôi kéo thì chúng mình phải hét thật to để cầu cứu từ mọi người xung quanh. Và chúng mình hãy cùng nhau học thuộc số điện thoại của bố mẹ, địa chỉ của gia đình mình và nhớ những địa điểm nổi bật ở gần ngôi nhà của chúng mình các con nhớ chưa nào? Trò chơi 1: Bé thông minh	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
--	---

Trò chơi 2: Bé nhanh trí * Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ * HD3: Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích. 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ chơi
---	------------

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....

*** Trao đổi với phụ huynh**

.....

Thứ năm, ngày 02 tháng 10 năm 2025

I. Mục đích

- Biết đặc điểm, tính chất của vật chìm, vật nổi. Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật trong truyện. Trẻ biết được những nguyên nhân và những hành động, việc làm dễ gây tai nạn, thương tích cho bản thân.
- Hình thành cho trẻ kỹ năng trong cuộc sống. Phát triển kỹ năng ghi nhớ và trả lời có chủ đích. Rèn cho trẻ kỹ năng phòng tránh các tai nạn thương tích có thể gặp trong cuộc sống hằng ngày.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Trẻ chú ý nghe truyện. Giáo dục trẻ luôn có ý thức tự bảo vệ mình mọi lúc mọi nơi.

II. Chuẩn bị.

- Sân chơi, chậu nước, sỏi, đá, nhựa, gỗ ... đồ chơi, sân chơi
- Tranh truyện, dỗi dẹt.
- Một số hình ảnh, video tai nạn thương tích có thể xảy ra với trẻ trong cuộc sống hàng ngày

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời. * HD1: Quan sát thí nghiệm: Vật chìm, vật nổi. - Các con hãy chú ý xem trên tay cô cầm gì (hòn sỏi) bây giờ cô sẽ thả chúng vào chậu nước. - Cô cho trẻ đoán điều gì sẽ xảy ra khi cô thả các vật này vào trong nước các con thấy hiện tượng gì sẽ xảy ra với hòn sỏi này? - Cô chia lớp ra làm nhiều nhóm, cô cho trẻ lên trải nghiệm theo nhóm trẻ, - Cô gọi hỏi trẻ tại sao vật này chìm mà vật kia lại nổi? *HD2: T/C: Chó sói xấu tính. - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần	Quan sát Trẻ trả lời Trẻ trải nghiệm Trẻ trả lời Trẻ chơi

*HD3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích 2. Hoạt động học: Truyện: Anh chàng mèo mướp *HD 1: Giới thiệu bài - Cô mở video AI: “Mèo mướp xuất hiện kêu meo meo”. Cô hỏi trẻ đó là con gì? Và dẫn dắt vào bài. * HD 2: Trọng tâm - Cô trò chuyện cùng trẻ dẫn dắt vào bài - Cô kể lần 1 giới thiệu tên truyện, nhân vật trong truyện - Cô kể lần 2 kết hợp AI minh họa. - Đàm thoại theo hình thức trò chơi “Thi xem đội nào nhanh” + Cô vừa kể câu chuyện gì? + Trong truyện có những ai? + Các bạn gọi mèo mướp đi đâu? + Mèo mướp trả lời các bạn như thế nào? + Khi các bạn đi học thì mèo mướp đi đâu? Vì sao mèo mướp lại bị ngắt xiu? + Ai đưa mèo mướp về nhà? + Các bạn đã kể cho mèo mướp nghe câu chuyện gì ở trường? + Từ đó mèo mướp đã sửa lỗi của mình như thế nào? - Cô kể lại lần 3 bằng đối đệt. => Cô giáo dục trẻ chăm học, nghe lời cô giáo * HD 3: Kết thúc - Cô cùng trẻ nhẹ nhàng cất đồ dùng 3. Chơi, Hoạt động theo ý thích *HD 1: TC: Xả cá mè. - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần *HD2: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích - Trò chuyện với trẻ hướng tới chủ đề: - Trong cuộc sống, con người rất dễ bị tai nạn thương tích nhất là đối với trẻ em. Việc phòng tránh tai nạn thương tích là rất cần thiết. Hôm nay các con sẽ rèn luyện kỹ năng đó qua bài học “Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích” nhé! - Cho trẻ xem một số video: + Vi deo 1: Vượt đèn đỏ gây tai nạn - Tại sao bạn nhỏ trong đoạn video trên lại bị tai nạn? - Chúng ta thấy bạn nhỏ trong video đã đi đúng luật giao thông chưa? - Khi thấy đèn đỏ thì chúng ta phải như thế nào? Đèn	Trẻ chơi Trẻ trả lời - Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ cất đồ dùng - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ trò chuyện - Trẻ xem video - Trẻ trả lời
---	---

già bật lên mới được đi? - Khi đi trên đường thì phải đi bên nào? - Khi ngồi trên xe thì phải ra sao? * Giáo dục trẻ đi đúng luật, không được chơi dưới lòng đường sẽ có thể gây tai nạn, thương tích cho bản thân và cả người đi đường và cũng không nên chơi ở bờ ao, sông suối có thể bị đuối nước. + <i>Vì sao 2: Trẻ bị chó cắn:</i> - Vì sao bạn nhỏ lại bị chó cắn? - Cho trẻ xem các hình ảnh các con vật cắn người khác - Các con thấy không! Tất cả các vật nuôi đều thân thiết với con người nhưng lúc nào cũng có nguy cơ gây thương tích cho con người. Đặc biệt nguy hiểm là khi chó, mèo mắc bệnh dại nó cắn vào chúng ta có thể lây bệnh dại sang người có khi bị chết nếu không tiêm phòng kịp thời. - Vậy làm thế nào để tránh bị các con vật gây thương tích? - Các con vật dù có thân thiết đến mấy cũng có thể gây thương tích cho con người. Vì vậy chúng ta phải thận trọng và đề phòng. Nhất là khi chúng ta tới nhà người khác thì càng cần thận trọng hơn. * Giáo dục trẻ không nên nô đùa qua chôn với các con vật nuôi và tiếp xúc gần gũi, thân thiết với chúng + <i>Vì sao 3: Trẻ bị bỏng</i> - Tại sao bạn nhỏ trong video lại bị bỏng? - Chúng ta không nên đến gần khu vực nhà bếp khi mẹ đang nấu ăn, tránh xa các loại thức ăn vừa được nấu chín tránh trường hợp bị thức ăn đổ vào người gây bỏng. + <i>Vì sao 4: Trẻ bị điện giật</i> - Tại sao bạn nhỏ trong video lại bị điện giật? - Giáo dục trẻ tuyệt đối không được chạm vào bất cứ một nguồn điện nào (Ổ cắm, công tắc, dây điện,...) + <i>Vì sao 5: Trẻ bị ngã từ trên cầu trượt xuống.</i> - Tại sao bạn nhỏ trong video lại bị ngã từ trên cầu trượt xuống? - Khi chơi các đồ chơi ngoài trời chúng mình phải như thế nào? (Cẩn thận, nhẹ nhàng, Không chen lấn, xô đẩy nhau, biết nhường nhịn nhau,...) rất ngoan, học rất giỏi cô tuyên dương các con nào! * Giáo dục: Như vậy, tai nạn thương tích có thể xảy ra với chúng ta ở mọi lúc mọi nơi nên chúng ta luôn luôn phải biết cách phòng tránh để đảm bảo an toàn cho	- Trẻ lắng nghe - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
---	---

mình và tất cả mọi người nhé? * HĐ3 Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích. 4. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ chơi trò chơi
--	---------------------

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Hoạt động trong ngày của trẻ:**

.....

*** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

.....
*** Trao đổi với phụ huynh**

Thứ sáu, ngày 03 tháng 10 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết nhặt lá rụng theo yêu cầu của cô, vứt vào thùng rác giữ gìn vệ sinh môi trường. Trẻ biết tên bài hát, thuộc bài hát, biết hát đúng giai điệu. Trẻ biết lau dọn vệ sinh các góc chơi; trẻ biết nêu gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình, về bạn.

- Trẻ có kỹ năng quan sát, thực hiện nhanh nhẹn yêu cầu của cô. Trẻ có thể thể hiện tình cảm theo lời ca, kỹ năng hát đúng giai điệu. Phát triển kỹ năng sống cho trẻ, trẻ có kỹ năng lau dọn cùng cô; trẻ phân biệt được việc làm nào là tốt, việc làm nào chưa tốt đã mắc phải.

- Có ý thức chăm học, nghe lời cô giáo, có ý thức giữ gìn môi trường sạch sẽ, hứng thú chơi trò chơi. Trẻ tích cực lau dọn cùng cô và các bạn

II. Chuẩn bị.

- Lá cây rụng, thùng rác. Sân chơi, đồ chơi.

- Nhạc, loa, 1 số nhạc cụ...

- Khăn lau, xô nước; Đàn, cò, bé ngoan

III. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi ngoài trời: * HĐ1: Nhặt lá theo yêu cầu của cô Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài “ Vườn trường mùa thu” - Cô hỏi trẻ bây giờ là mùa gì? Thời tiết mùa thu như thế nào? (trời mát mẻ, nắng nhẹ nhẹ) Các con nhìn xuống sân thấy gì? Mùa thu lá cây có màu gì? Cô cho trẻ đi nhặt lá - Chia trẻ theo nhóm trẻ chơi với lá cây theo ý thích. - Cô gợi ý ý tưởng cho trẻ: xếp hình hoa, hình tròn, làm các con vật từ lá cây.... - Chúng mình hãy nhặt lá cây rụng để bảo vệ môi	Trẻ hát Trẻ trả lời Trả lời Trả lời câu hỏi Qs, trả lời Trẻ chơi

trường, Chơi với lá cây xong các con bỏ vào thùng rác - Cô cho trẻ đi rửa tay *HD2: Trò chơi: Mèo và chim sẻ - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần *HD3: Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích. 2. Hoạt động học. Âm nhạc: Sinh hoạt văn nghệ cuối chủ đề. * HD1: Gây hứng thú - Nhiệt liệt chào mừng các bé đến với chương trình văn nghệ của lớp 5 tuổi A. Các bé hãy nổ 1 tràng pháo tay thật lớn để chào mừng chương trình của chúng ta. *HD2: Trọng tâm - Mở đầu chương trình văn nghệ hôm nay là bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”, do các bé lớp 5 tuổi A trình bày. - Nối tiếp chương trình là ca khúc “Ngày vui của bé” do các bé tổ hoa biểu diễn. - Không kém phần sôi động là phần thể hiện vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm của tổ gà con qua bài “Chào ngày mới” xin 1 chàng pháo tay thật lớn để cổ vũ cho tổ lá. - Tiếp theo chương trình 1 ca khúc hết sức vui nhộn đó là bài hát “Em đi mẫu giáo” do tốp ca nam thể hiện. - Đến với chương trình Mc của chúng ta cũng có món quà nhỏ giành tặng các bé đó là ca khúc “Đi học” - Các bé thân mến khép lại chương trình văn nghệ hôm nay, xin mời các bé hãy hòa mình vào giai điệu của trò chơi “Bước nhảy hoàn vũ”. *HD3: Kết thúc: Các bé thân chương trình văn nghệ đến đây là kết thúc xin chào và hẹn gặp lại. Cô cho trẻ đi ra ngoài 3. Chơi - Hoạt động theo ý thích *HD1: T/C: Lộn cầu vòng - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần * Lao động vệ sinh - Cho trẻ lao động vệ sinh lau đồ chơi, tủ đồ chơi cùng cô (giấy ca cốc, khăn mặt, tủ đồ chơi góc phân vai. - Cô nhận xét - Cho trẻ rửa chân tay. * Nêu gương cuối ngày. * Nêu gương cuối tuần.	Trẻ lắng nghe Chơi trò chơi Trẻ chơi Chú ý nghe và trò chuyện cùng cô lắng nghe Trẻ nghe Trẻ hát Trẻ hát nối Trẻ lắng nghe Trẻ nghe cô hát Trẻ chơi Trẻ ra ngoài Trẻ chơi trò chơi Trẻ lao động Trẻ rửa chân tay
---	---

HD1: Gây hứng thú.	Trẻ bên cô
HD2: Nhận xét và phát phiếu bé ngoan.	
Hôm nay là thứ mấy? Thứ 6 các con sẽ được nhận gì ?	Thứ 6, Phiếu bé ngoan.
Cô hỏi trẻ : Để được phiếu bé ngoan, trong tuần các con phải có mấy lá cờ ?	
- Cô cho trẻ nhận xét bảng bé ngoan.	Có 3 lá cờ trở lên ạ
- Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ	Trẻ nhận phiếu BN
* Cô giáo dục trẻ ngoan ngoãn, chăm chỉ, vui chơi đoàn kết với bạn.	Trẻ lắng nghe
+ LHVN:	
Cô cùng trẻ hát các bài hát trong chủ đề, khuyến khích trẻ xung phong lên hát.	Trẻ hát cùng cô
* Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích.	Trẻ chơi

Đánh giá các hoạt động trong ngày của trẻ.

**** Hoạt động trong ngày của trẻ:***

.....

.....

.....

**** Kế hoạch sửa đổi bổ sung:***

.....

**** Trao đổi với phụ huynh***

.....

Đánh giá nhận xét của BGH

.....

.....

.....

.....

.....

Tân Tiến, ngày tháng năm 2025

Ban Giám Hiệu kí, duyệt

Nguyễn Thị Thuận

